

PHONG HÓA

RA NGÀY THỨ SÁU

TOA-SOAN EVA TRI-SU: 80 ĐƯỜNG QUAN THANH — GIÁM NỘI SỐ: 874 — Sang lập: NGUYỄN XUÂN MÃI
GIA BAO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50

HƯỚNG ĐẠO SINH

Ô CHÒM HƯỚNG THƠ

T RONG bản truong trình cải cách dân què, chúng tôi chưa dám động tới hướng đạo đoàn. Chúng tôi vẫn công nhận rằng nếu dùng phương pháp hướng đạo, sự cải cách dân què sẽ rất mau có công hiệu. Song chúng tôi còn phải tra cứu lưỡng lự về hướng đạo đã, và tìm xem phải ứng dụng bằng cách nào vào sự giáo dục dân què. Vì thế, nên mãi nay chúng tôi mới bắt đầu bàn tới vấn đề ấy, một vấn đề rất thích hợp với phong trào đổi mới, và sự tiến bộ của dân ta.

Phải, rất thích hợp với sự tiến bộ của bất cứ đâu lộc nào. Anh em dân què hãy nghe mấy câu huấn lệnh sau đây mà chúng tôi xin hiển ánh em trước khi đưa anh em vào đoàn hướng đạo. Anh em sẽ hiểu rằng muốn làm một người dân có đồng cảm trong một nước ra hồn một nước, thì ai ai cũng phải theo những huấn lệnh ấy của hướng đạo:

1.) Nói thật.—Lời nói của một hướng đạo sinh đáng để cho người ta hoàn toàn tin nhiệm. Người hướng đạo không hề nói dối bao giờ, vì biết rằng người ta tin ở lòng chính trực của mình;

2.) Sưa lời.—Hướng đạo sinh ít ra phải làm mỗi ngày làm một việc ích, mà giúp ích cho ai không để người ta trả ơn. Hướng đạo sinh bao giờ cũng sầu lòng cùn nản, phò nguy cho kẻ khác. Là bạn của mọi người và là anh em của hết thảy anh em hướng đạo. Đối với ai, hướng đạo sinh cũng nhã nhặn, lễ phép, nhất là đối với phụ nữ cùng là những người yêu dấu, tàn tật. Có lòng tốt đối với súc vật, không lãnh đạm để ai hành hạ một con mèo, một con lừa hay một con vật gì cũng vậy. Vô cõi không giết, hoặc làm bị thương một con vật nào. Trái lại, che chở cho mọi vật và hãi.

3.) Sống một đời trong sạch.—Hướng đạo sinh giữ trong sạch thần thiê và tâm hồn. Lời nói của hướng đạo sinh cũng sạch như quần áo. Hướng đạo sinh có đồng cảm; đứng trước sự biền nghèo, không bao giờ sợ hãi. Không bao giờ chịu là thua. Lời chê riêu, đoa nạt không làm cho mình cảm động mấy may. Bao giờ cũng mềm mịu dù gặp sự chẳng hay. Không lừa nhau, oán trách. Cần kiệm. Đoan chính, không phi phao, và bao giờ cũng hết sức làm việc. Làm việc thi lấy tiền công, không nhận tiền thưởng, khi mình giúp ai hay mình làm một việc gì có ích.

4.) Theo mệnh lệnh của bờ trên.

Đó là mấy câu huấn lệnh chính. Ngoài ra, còn nhiều điều phải biết để trở nên một hướng đạo sinh hoàn toàn. Chúng tôi sẽ lần lượt bàn đến và ước mong rằng anh em dân què, người nào cũng sẽ trở nên một hướng đạo sinh, hoặc thuộc hay không thuộc một đoàn nào.

« Vì mỗi người trong anh em chúng ta cần cho nước như một cái đinh ốc cần cho cái đồng hồ. Thế mà, anh em dân què or, người ta không kề anh em vào đâu. » Vậy anh em hãy trở nên hướng đạo sinh đi, rồi anh em hướng đạo sinh khác sẽ theo luật hướng đạo mà dù đất, dạy bảo và đưa anh em lên đường tiến bộ.

(Còn nữa)

Nhị Linh

HỘI LÌM

Gái Lim năm nay hiếm té, người tình
cô đến em được xem người tình.



Tờ báo có nhiều bạn mua năm là một sức mạnh

Một năm 2\$70

CHỈ TRONG MỘT THÁNG THÔI
Mua một năm Phong Hóa được trừ 10%.

Bản báo sẽ đăng phiếu trừ 10% trong ba số báo 138-139-140.

NHỮNG BẢN NÀO:

1. Bắt đầu mua năm.

2. Đường mua năm, hoặc vừa hết hạn, hoặc sắp hết hạn mà muốn mua thêm hạn nữa, chỉ việc cắt một lá phiếu trừ 10%, gửi về nhà báo kèm với giấy mua năm và ngân phiếu 2\$70. Chỉ những bạn nào gửi ngân phiếu mua năm từ 1 đến 31 tháng ba tây là được hưởng giá đặc biệt ấy. Hết tháng ba, các lá phiếu không có giá trị nữa.

PHONG HÓA

NGƯỜI NHỎ ĐEN VÀ VIỆC

Làm gì có
TRUNG KỲ
NAM KỲ
BẮC KỲ

PHÂN CHIA NAM BẮC

KHÔNG biết từ bao giờ sinh ra tiếng Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, để cho một nước lại hóa ra ba nước.

Những người có trí thắc đều lấy làm buồn cho ta, vì sự phân chia Nam Bắc làm cho người cùng một nước coi nhau như người khác giống. Nhưng bọn vô học thức nào có biết đâu xưa kia, ở chốn thâm quê lặng lẽ, đã có câu hát :

*Nhiều điều phủ lấy già gươm
Người trong một nước thi thương nhau
cùng*

Họ có biết đâu xưa kia, dân ta cũng một lòng mở mang bờ cõi, từ bắc xuống nam, phả Chiêm-thành, thị oai với Ai-lao, Điện-diện, bảo hộ nước Cao-mèn...

Ngày nay, chính làng báo ta, tuy nát bét, phải tự cho nghĩa vụ mình là bảo cho họ biết...

... Cho họ biết rằng Nam, Bắc không khác gì nhau, và những tiếng «xứ Nam-kỳ», «xứ Bắc-kỳ», «xứ Trung-kỳ» là những tiếng hòn bỏ «quách» như tiếng «quan».

... Cho họ biết rằng Xã, Yên, hay Bồng, Tiến thắng hay bại, là việc của họ, không có can dự gì đến danh dự của Nam hay Bắc.

... Cho họ biết rằng những đội ban Gia-dịnh, Victoria, Eclair, Seph, không phải là những đội ban đứng đại diện cho «Nước Bắc-kỳ» hay «Nước Trung-kỳ» để tranh tài với «Nước Saigon».

... Cho họ biết rằng cả nước Nam chỉ là một, quyền lợi, nghĩa vụ đều chung, mà người Nam hay Bắc toàn là người nước Nam cả, không khác nhau mấy may.

Nếu không, nước Nam không phải là... nước Nam mà làng báo ta chỉ là làng xôi thịt mà thôi.

TÊN PHỐ

NG đốc-lý thành phố Hanoi không những là một nhà thi-sĩ mồ-mang đến vẻ đẹp của bông liêu thướt tha bên hồ girom, ông lại còn là một nhà cai-trị không quên sự thực tế, nhất là không quên dân ám-mam ở dưới quyền ông.

Quả vậy, độ trước tôi có than phiền rằng các phố xá ở Hanoi chỉ có biến đổi tên tây, nên dân Nam như lạc vào một đô-thanh Pháp. Đến nay, trên biến các phố, ta đã thấy để lắn tên-tay và tên ta (thí-dụ : Rue Jean Soler — pho-

hang Bông thơ nhuộm). Ông đốc-lý không biết vò-ý hay hữu ý mà đã thực-hành được một điều mong-mỗi của nhiều người.

Tết vừa rồi, ta lại thấy cái tháp con ở giữa hồ Girom kết đèn đốt sáng như đêm hôm 11 tháng một hay hôm 14 tháng bảy tây vậy.

Kết đèn như vậy là lần đầu ta thấy có; tuy là một việc nhỏ, nhưng nó cũng là một chứng cứ rõ ràng rằng nhà thi-sĩ Virgitti săn sóc đến dân, gần gũi dân, chứ không như nhiều ông «quan lớn» chỉ biết săn sóc đến cái áo thượng xanh và mâm cỗ lớn.

SÉT-TY DA VÀNG

ĐỨC Báo-Đại vừa mới ký hôm 18 tháng trước một đạo chỉ-dụ rất quan-trọng về nghề cho vay nặng lãi!

Cho vay nặng lãi là phạm một tội, cũng như ăn cắp tiền hay lừa đảo người ta vậy. Tội ấy sẽ bị phạt tiền có thể tối nửa số vốn cho vay nặng lãi và phạt tù từ 6 ngày đến sáu tháng.

Thật là một chỉ-dụ rất hợp thời.

Nhưng nếu thực-hành nó cho đến kỳ cúng, thì các ông bô, ông chánh, các ông trọc phú nhà què biết bao nhiêu người đều vào nhà dâ-cả. Như vậy, trong khoảnh khắc, các nhà pha, hỏa-lò đều chật như nêm, không còn chỗ mà thở nữa.

Là vì dân ta mắc bệnh cho vay nặng lãi đã trầm-trọng lắm rồi. Ở làng nào cũng có một người tiêm nọc độc của bệnh ấy vào cho dân nghèo.

Mà sau này, chỉ-dụ phạt người cho vay nặng lãi tuy vẫn có đấy, mà dân ta mắc bệnh vẫn hoàn mắc bệnh. Lũ sét-tý da vàng họ nhiều mánh khóé lắm, khi nào họ chịu vào lưỡi pháp-

luật. Thí dụ như vay 20\$ lãi 100 phần thì họ bắt viết vay 40\$ trong văn-khê, thì đã làm gì được họ? Vẫn biết như vậy là cho vay gian-lận, sẽ bị phạt nặng hơn, nhưng ai tố cáo họ ra? Chẳng nhẽ họ lại ra tự thú...

Một đạo luật hay đã dành, lại còn cần những người thừa hành giỏi nữa. Chỉ dụ phạt tội cho vay nặng lãi nay được những ông án, ông thẩm-phán thanh-liêm chính-trực thì cái nạn sét-tý cũng đến hết...

Những truyện các ông án, ông thẩm-phán thanh-liêm chính-trực lại là một truyện khác.

« VIỆC HANOI » CỦA BÁO ĐÔNG - PHÁP

BÁO Đông-Pháp là một tờ báo lớn... nghĩa là báo ấy tự gọi là lớn.

Có lẽ là một tờ báo lớn... khổ. Mà có lẽ là một tờ báo có cái óc... lớn.

Nhưng chắc chắn là một tờ báo có lòng yêu lớn... những phẩm hàm huy chương.

Chẳng thế mà trong mục « Việc Hanoi » báo ấy nêu lên ngay một bài nhất mực bài tối quan trọng như sau :

« Thường phẩm hàm,
Ông Nguyễn-Hữu-Sâm, thư ký nhà báo France-Indochine, mới được « thường hàm » cửu phẩm. Đến 16 « février » này, Ông Sâm làm lễ cáo-mẫu « tại quê làng Tả Thành oai (Hadong) ». Xin cõi mừng Ông Sâm ».

Ông Sâm được thường cửu-phẩm mà lấy làm mừng, ừ thì cũng mừng cho ông ấy. Ông Sâm lại làm lễ cáo-mẫu ở làng ông ấy, ừ thì lại mừng cho

Chỉ có
ANNAM

ing thắn ở làng ấy. Và mừng luôn cả cho những người được ăn uống no nê về việc khao vọng của ông Sâm.

Nhưng mừng thì mừng vậy, chứ đem nêu một cái tin vô vị ấy lên cột nhất như là một việc quan trọng thì ông Huy, thông minh thì có thông minh, nhưng chắc hẳn không phải là thông minh puá.

... Một người khác được thường cửu phẩm mà ông còn trọng vong như vậy, nếu ông Huy mà được tung cửu phẩm hay hàn-làm dài-ebieu thì có lẽ tin mừng ấy ông dũng lớn... lắp cả tờ Đông-Pháp.

Tứ Lý

Phong rao mới

Bí chúa

*Đầu năm, nhàn hạ thảnh thoι,
Thú chí hồn thá dạo chơi chùa chuền,
Người di lê, kê di nhìn,
Nhớ nhở điểm... các nàng tiên tàn thời.
Người xuân, nhàn sắc xinh tươi,
Thướt tha quần trắng, áo mùi khăn tua.*

Cầu phúc, cầu duyên

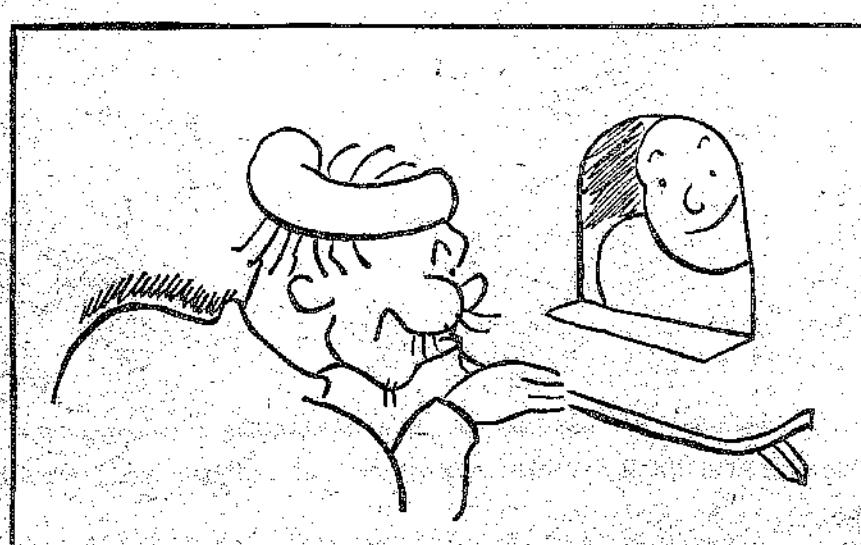
*Suýt soá lẽ trước phật đài,
Có em khấn khứa, nghe lời thiết tha.
Nam nô! vái phật Di Đà,
Trước là cầu phúc, sau là cầu duyên.
Tay ngá nắng lấy ống chiêm,
Rút thăm một quẻ, cho yên tâm lòng.
Lời cầu ô cắp môi hồng,
Phật nô nô chẳng chiều lòng cho dang.
Đó cho được tấm chồng sang.
Tấm chồng cầu dốc, cầu tham, cầu nghè.*

Giỗ trận năm nay

(Thất ngôn thập nhị cú)

*Hôm mồng năm lết, trời tuôn mưa,
Khấn hội Đồng-Quang vắng ngắt-ngoè.
Đường lối chôn lèi, bùn nhô nháp,
Chùa chuền lanh lèo, khách lừa thưa.
Tiểu thư vắng bóng, không dì lượn,
Công tử xuông tinh chẳng phát pho.
Hai dãy ăn máy ngồi nhốn nhác,
Máy hàng đà lê giòn lòi tro.
Trên chùa tượng phai coi buồn thùi,
Dua cột nhà sụt đứng thản thờ.
Giỗ trận năm nay xem té ngát,
Vong hồn tưởng si ngán tình chira ?*

Tứ Mô



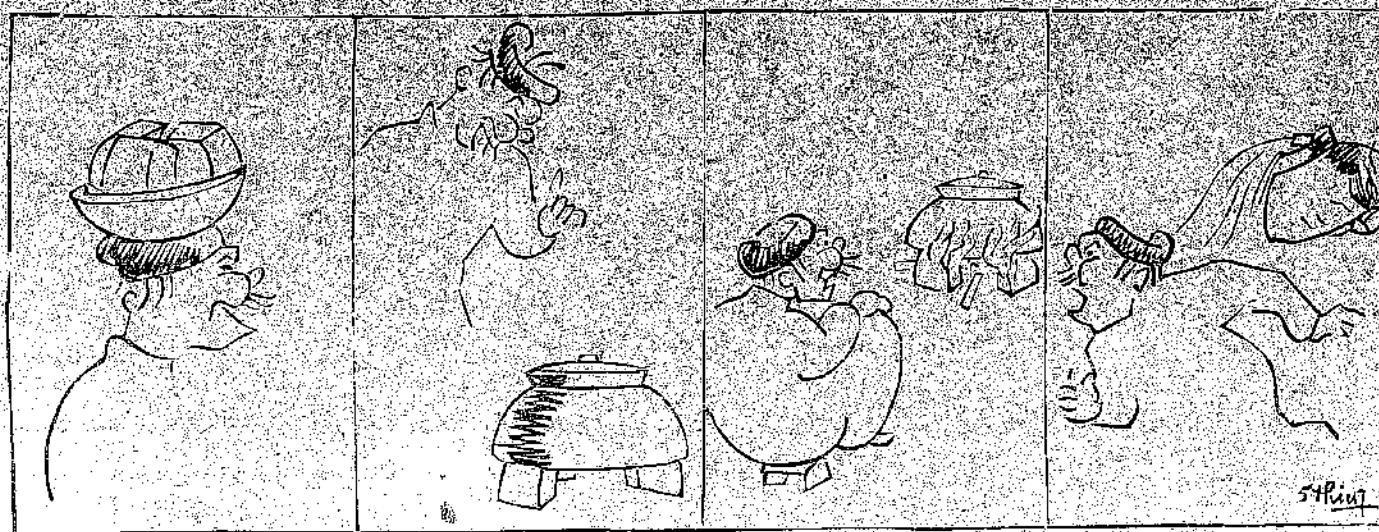
NGƯỜI PIAT VỀ — Từ đây lên Hà-nội 4 hào, đi khứ hồi thi 6 hào.
LY TOET — Thế thi thay cho tôi mua nõn rau cải về khứ hồi, vì tôi đi
cô mot luot.

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén sỏi, nóng rát, đau xương, rát lỗ, rát đầu, nổi mề đay, ra mào ga, hoa khẽ, pha lờ khắp người, uống một ống thuốc là biến biến, không hại sinh dục. Giá 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ, lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà, giấy-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHONG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hòn) HANOI — Téléphone 755

DÀI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ich sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tay, Xuân-Hai librairie Lac-son — Cao-Bằng, Vinh-Hieng, 58, phố Thủ Đức, Đông-Tuần — Lao-Kay, Đại-An — Vĩnh-Huế, Tourane, Bazar Bat-Tiệp — Saigon, Đức-Thắng, 148, Albert 1^{er} Dakao — Phnom-penh, Hàng-Bang — Nha-trang, Sơ-giàng 12, Rue Marché — Vientiane, maison An-Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại lý xin viết thư về thương lượng.



L.T. — Năm ngoài ông táo
đất vỡ, nồi bánh chưng
đỗ mìn suýt bong. Năm
nay ta phải mua máy
ông táo bằng gỗ lim.

Thế này thì thật vưng
như núi Thái-Sơn.

Hứ! nhát cử lưỡng
tiện. Ông táo gỗ lại
phát hỏa thế kia thì
bánh chưng chẳng chin.

S. Phu

bé, chui thoát ra nhanh, làm lụt các
bờ ruộng, rồi mới dừng xe khỏi

Mè trộm con, rung mè phát.

4. Vẽ kiều người

Một kiều hác sứ ở Hanoi, chỉ để
rặt con gái, bán dưa mà toàn xanh
như mè le'm.

Ông « Kiến » vừa buôn việc tức.
Khi vợ chưa lần thứ năm, ông ta về
một dưa con trai rất xinh đẹp, xưa
lẽ cũng từ phủ. Lễ xong đốt bức vẽ,
hòa với tan hương nước thái cho
vợ uống.

Chín tháng mười ngày, bà Kiến
để con trai, giống y như hết dưa vẽ
trên giấy.

5. Quen mùi

Quen mùi, nhà kiều trúc sư nghĩ:

« Nếu có thể để ra người theo
kiều vẽ, thì mình có thể muốn chờ
để cái gì cũng được ».

Khi bà Kiến chưa lần thứ sáu,
ông liền vẽ một cái nhà mồ-dec hai
tầng. Ông cũng cung, cũng đốt rồi
cũng cho bà Kiến uống.

Chín tháng mười ngày, bà Kiến
để ra một cái nhà hai tầng rất đẹp,
đúng theo kiều vẽ, nhưng chỉ bê bằng
năm cái nắm tay. Ngày ngày bà vắt
sữa dồi vào nhà. Nó lớn dần lên.
Lớn rất mau. Được bốn năm, nó to
bằng cái nhà thực.

Nhà kiều trúc sư đặt nó ở phố
Chợ Hôm, rồi cho thuê như các nhà
khác.

Ông bà nào muốn xem, cứ vào dì
vừa ngửi, thấy cái nhà nào gây gác
mùi sữa thì vào.

Chánh-tổng CHÉ

HỘP THƯ

Ô. Lê-v.C. Hà-nam. Ngân-phiếu 1\$50 nhận
rồi, Hạn báo tính từ 1/12/34. Cái biển lai
số 940 cũng có rồi.

Ô. Ng-dinh-T. Blao (Djiring) Ngân-phiếu
5\$00 nhận rồi 2\$50 giao lại báo « Ngày
nay »; còn 2\$50 về hạn mới của báo
Phong-Hoa tính từ 16-5-35 đến 15-3-36
mới hết.

Ô. Ngô-ngọc-B. Thái-binh. — Hạn báo
Phong-Hoa đến 15-3-35 hết.

Ô. N. T. N. Huế. — Ông cứ giữ, có xem
mới biết được.

Ô.L.T. Thọ. — Đã nhận được ngân-phiếu
mua N. N.

Ô. P. N. Biêm Ninh-binh. — Xin ông cho
biết địa chỉ rõ ràng hơn. T. L.

Ô.Thái-văn-Tân Kiên-an. — Xin cho biết
địa chỉ để gửi sách thường.

Ô. Nh. th. xin cho biết địa chỉ. Hoặc
ười đến nhà báo.

Ô. Thanh-binh Xin cho biết địa chỉ để
gửi sách và báo thường.

TIN TỨC MÌNH THI NỘI KHOÁC

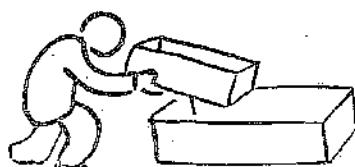
Saigon. — Ở Saigon có một tờ báo ra
dời lấy tên là Sóng. Báo ấy thi hản không
bao giờ chết, hay là it ra cũng sống được
đến khi chết.

Số Loa. — Trước khi ta có một cách
rất dễ tiện để chữa bệnh lèn chắp mắt,
là cứ đi theo đàn bà có chửa, dí mắt vào
gáu váy người đó thi khỏi. Từ ngày ông
Bùi-xuân-Học cho ra đời tờ báo Loa, thi
những người lèn chắp mắt đi theo ông
Học. Ông Học không có váy, nhưng có Loa.
Ông Học không chửa, nhưng có cái bụng
to. Đằng náo cũng vậy.

Lại số Loa. — Nghe tin báo Loa định
bản một kỳ, những người lèn chắp mắt
lo cuồng quít.

Nhật tân lâu. — Hiệu Nhật tân lâu ở
phố hàng Buồm vi buôn bán thua lỗ, nên
đóng cửa. Chắc đó sẽ là một cái diêm gò
cho báo Nhật tân. Quả nhiên báo Nhật tân
cũng định bản.

Phong Hóa. — Từ Lý lôi thôi thật, dem
tiếng quan bô quách chưa đủ, lại còn dem
áo quan bô quách.



Trên các đường. — Từ ngày có xe ô-tô
ca, nghĩ nó cũng hay hay, vì nó với ô-tô
buýt cũng có nhiều cái giống nhau. Đến
giờ đì, người ta chưa cho xe di vội: người
ta cần ngâm tóm hành khách, ở giữa
đường người ta dừng xe lại om hành
khách như om em, và lấy thêm khách lên
vào xe cho đầy như xếp cá.

T. S... G.

(Tin Saigon)

Saigon — Ông Nguyễn văn Hanh lại
sửa soạn một cuộc diễn thuyết để cát
nghĩa cho người ta biết rằng: dù không
phải là cuộc diễn thuyết tranh biện (con-
férence contradictoire), ta cũng có quyền
leo lên diễn đàn để mang cho diễn giả một
hồi.

Saigon — Nghe đồn hội Samipic, theo
lời thỉnh cầu của bác-sĩ Bôn, sắp sảy
cái hầm diễn thuyết cho nhỏ lại, thấp
lại, và sắp lắp bớt mấy cái cửa sổ hiem
hoi kia.

Saigon — Nghe nói hội quán Samipic
sắp sảy thấp lại hầm diễn thuyết, ông
Nguyễn tiến Lâng đã sửa soạn một bài
« đít em đít càng » để đến khánh thành
nhà hầm mới, và để dạy cho bà con biết
làm thế nào, khi đi đứng, lúc ra vào,
khỏi đụng đầu, hươu chân.

Saigon — Nghe nói cô Kiêm sắp ra
chợ Mới, chợ Cũ, học thêm một ít tiếng
« nôm » rất lịch sự để cãi nhau với
ông Hanh.

Ngô Không

1. Giáp giới kỳ khôi

Vừa rồi, tôi vào Quảng-nghĩa
choi. Ngoài Hà-nội rét buốt, rét đến
quá Huế, mà trong Quảng thì nắng
chang-chang, nắng cháy đầu.

Phía bắc rét, phía nam nóng, ở
giữa đường phân đôi khì hậu, tôi
đè một quả táo con. Được một lúc,
nửa quả táo bên phía nam khô teo
lại, còn nửa quả bên phía bắc vẫn
tươi như cũ.

2. Đại tiện... lợi

Đèo Hải-vân có một cái lợ : là
phía núi bên này thi tạnh ráo, mà
phía núi bên kia thi mưa như trút.

Những người lán cận ngồi ở bên
tạnh, cho tay sang bên mưa giặt
quần áo mà người không bị ướt
chút nào.

3. Tâm lý vụn

Khi bà nó nhà tôi ở cữ thằng cháu
trưởng — nói lại thêm xấu hổ — dặn
mai.., mãi mãi không ra, bà nó đã
yếu lử, mê-man, mặt mày xám
ngắt, thấp tử nhất sinh. Cả nhà
chạy nhón nhao cuồng cuồng, mời
khắp mặt « đốc-tò » nhưng vẫn vô
công hiệu.

Điên lên, tôi liền giở khoai tâm lý
vụn ra, chạy sang ông Han bên cạnh,
mượn cái bài ngà, vè đưa cho nó đỡ
để dù dù ở trước... thế là thằng

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI: SAIGON?

II. — Thuốc Điều-kinh bắc-dái, là một phương thuốc hay hơn hết, các bà lấy khí huyết làm dầu, nếu khí huyết hư thì sinh ra trăm nghìn bệnh, là tại kinh không đều, tử cung hư hàn hư nhiệt, cùng hơi độc mản hư nhiễm vào, hay là sinh đẻ nhiều lần hư hỏng não động tử cung, sinh ra đau trắc dạ dưới, đau thắt ngực bụng, hai bên hông, huyết trắng 1a nhiều, lúc vàng, lúc đục, có khi lắn mủ, lắn máu đen. Nên dùng thuốc này sẽ đỡ ngay, trong người béo da thịt bồng béo, giá thật rẻ, mỗi gói 0\$30, nửa tá 1\$50, một tá 3\$00.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dor thế nào.
Có bán tại: Nha-trang: Mộng-luong, Quinhon: Hồ-văn-Bá, Quảng-ugài: Trần-Cáuh, Quang-nam: Trần-terynth-Mai, Tourane; Nguyễn-hữu-Vinh, Faifoo: Hoàng-đắc-Vinh, Huế: pharmacie Vĩnh-Tường
Quảng-trị: Thông-Hoạt, Vinh: Siah-Huy, 59 phố Ga, Thanh-hoa: Nguyễn-dinh-Vân, 71, Grand'rue. Nam-dịnh: Việt-Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn-văn-Minh, 20, Bd Bonnal. Hanoi: Nguyễn-văn-Bắc, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam; các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

HÔM sau quân Tào tiến đánh, bị Chu-Du sai Hầu-Dương, Chu-Thái bắn đắm mất hai ba chiếc chiến hạm, vội lùi về thủy trại.

Chu-Du đương đứng đỉnh núi, lấy ống đòn nhìn sang trại Tào, thấy một ngọn cờ vàng ở giữa thủy trại bị gió thổi gãy xuống, bèn cả cười mà rằng:

— Thôi, chính là cái triều không lành cho quân Tháo.

Bỗng thấy trận cuồng phong tới thổi lật lá cờ phấp qua mặt Du, Du sực nghĩ ra một việc, kêu lên một tiếng, ngã lăn ra đất, bất tỉnh nhân sự. Mấy ông quan năm đốc-tò vội chạy lại sai người khiêng về nhà thương diễn tri.

Không-Minh đến thăm, đốc-tò nói là bệnh đau màng óc.

Không-Minh cười nói với Chu-Du rằng:

— Lượng này có phương thuốc chuyên trị bệnh ấy.

Bên đưa một tờ giấy cho Chu-Du xem, trong mười sáu chữ:

Muốn phá Tào-công nên dùng hỏa công,

Muốn việc đến đủ chỉ thiếu gió động.

Chu-Du kinh hãi hết vita, nghĩ thăm: « Không-Minh biết đến gan ruột ta, chỉ bằng ta đem thực tình mà nói ».

Bên cười bảo Không-Minh:

— Tiên sinh đã biết rõ bệnh nguyên của ta, có phép gì cứu chữa xin dạy bảo cho ngay.

Không-Minh nói:

— Lượng này dẫu bất tài, song ta có học qua kỹ món độn giáp, có thể gọi gió, gọi mưa, nếu đồ-dốc muốn có gió động-nam, thì nên lập một đòn thất tinh để Lượng này cầu phong.

Du mừng lắm, vùng đứng dậy sai quân đi đắp đòn ở núi Nam-binh. Không-Minh một mình đắp đòn, đem cờ xanh, đồ cẩm la liệt, bắt quân lính ăn vận rất ngộ nghĩnh, đội mũ cánh chuồn, mặc áo thụng xanh, đeo hia giấy cầm hốt ngà đứng hầu, một mặt đánh tè-lé-phôn cho Triệu-Vân bảo meo.

Hôm 20 tháng một, Triệu-Vân đi tàu bay sang Nam-binh đem hai ngàn cái quạt điện không-lò đặt ở đỉnh núi, rồi cho dynamo chạy. Trong giây phút, hai ngàn cái quạt cùng chạy một lúc, thời không-khi hóa thành một luồng gió mạnh đưa từ động-nam đến.

Chu-Du đợi đến khoảng cảnh ba, thấy gió ảo-ảo lại kinh hãi mà rằng:

— Không-Minh có thuật bát trắc như quý thần, có phép huyền riệu của trời đất, phải giết đi mới được.

Bên hạ lệnh cho Đinh-Phụng, Từ-Thịnh dẫn quân đến Nam-binh giết Không-Minh. Nhưng đến nơi, thi Không-Minh đã lên tàu bay đi mất rồi.

Chu-Du ngay đêm ấy đem hết ngũ lõi hạm, tuần dương hạm của Đông-ngo cùng các đồ đần hỏa, ầm ầm kéo sang trấn Tào, đốt phá. Quân Tào rối loạn.

TAM QUỐC TÀU NHƯỢI DIỄN NGHĨA

(Tiếp theo)

rầy seó lầu nhau mà chết không biết bao nhiêu mà kể. Trương-Liêu, Hứa-Chử hộ vệ Tháo chạy về Ô-Lâm. Tháo thấy cây cối rầm rì, bèn ngửa mặt lên trời cười mãi.

Các tướng hỏi, Tháo nói:

— Ta cười Không-mình vô mưu, Chu-Du ít trí. Nếu phải ta, chỗ này phục-binh thì nguy biết mấy.

Nói chua rứt lời, Triệu-tử-Long đỡ quân ra đánh giết. Tháo sợ-hãi suýt ngã ngựa, cùng chư-tướng chạy ra hang Hồ-lô. Đến nơi, quân-sĩ dồn quá, cuống gạo về thời cơm. Tháo ngồi nghỉ, hổng lại cười ha hả, vuốt râu chê rằng:

— Gia-Cát vô mưu, Chu-Du ít trí, không biết phục-binh ở đây.

Tháo đương cao hứng, bỗng thấy nỗi một tiếng pháo xú-sở, Trương-phi dẫn quân đồ ra, Tháo hồn-via không còn, bỏ giáp lên ngựa mà chạy.

Hồi lâu ngoảnh lại chỉ thấy ba trăm quân kỵ theo sau. Bỗng thấy đường chia làm hai ngả, Tháo lên núi ngắm, thấy ở con đường nhỏ, có khói thuốc lá bay túi-tả, còn con đường lớn thì thi không. Tháo cho quân chạy về con đường nhỏ.



Các tướng nói:

— Chỗ có khói lửa, tất có quân mai phục, sao thừa tướng lại hào chạy về đường ấy?

Tháo nói:

— Các ông nghe lầm. Đó là ngài binh, ta đợi gì mà mặc meo Gia-Cát.

Các tướng đều phục thừa-tướng mưu thẩn, meo-thẩn. Đi đến nửa đường, Tháo lại cười sảng-sắc bảo:

— Chu-Du vô tài, Gia-Cát ít mưu, nên không dám phục binh ở đây, bắt ta rồi.

Nói vừa rút lời, một quả tạc-dan ném ra trước mặt làm cho Tháo kinh hồn, tảng-dòn ngã quay xuống ngựa. Quan-vân-Trường cầm dao nhảy ra ra chặn đường.

Tháo không biết làm sao, bèn chạy ra năn-ní vái Quan-Công:

— Tháo này bình bại, thế nguy, gấp lúc đường cùng, xin tướng-quân nghĩ tình xưa mà khoan-lượng cho.

Nói rồi toan sụp xuống lạy.

Vân-Trường vội vàng bảo:

— Thùa-tướng đừng làm thế, hổ lạy đã lâu rồi.

Rồi ngoảnh mặt đi, bão quân-sĩ dồn ra hai bên. Tháo thấy Vân-Trường buông lha, mừng rú, cầm cõi chạy qua.

Vân-Trường thấy quân Tào chạy theo, dời lê di không được, động lòng thương hại, sai quân vút cho ít bánh trung. Quân Tào tranh nhau ăn, cắn cả lì mà không biết, Tào-Tháo được quân dâng một chiếc bánh trung, tì tì soi hết quả nưa.

Thật là:

Đường cùng lại gặp người tri-kỷ.

Quân hết may còn chiếc bánh trung.

Muốn biết sự thế thế nào, xin xem hồi sau phân giải.

HỘI THÚ VII

Tưởng rẽ hời, hóa rẽ thật.

Mất phu nhân lại thiệt quân.

Nói về Tào-Tháo thua chạy về Hứa-dô, Không-Minh thừa thế sai quân đi chiếm hết lấy Nam-quận, Kinh-châu và Tương-dương, làm cho Chu-Du tốn quân mà không được một thước đất nào. Du nỗi giận, hộc máu ra mà rằng:

— Thật có tiếng mà không cổ miếng. Ta thè giết được Gia-Cát thất phu mới thôi.

Bỗng được tin vợ Lưu-Bị là Cam phu nhau mắt. Chu-Du mừng lắm, bèn với Lỗ-Túc rằng:

— Lưu-Bị góa vợ, tất phải tục huyền. Chúa công ta có cô em cựu kỳ cường dũng, hay ta dâng meo xin sai người làm mồi gá cho Lưu-Bị, với Lưu-Bị sang ở gửi rẽ rồi bắt giam vào hỏa-lò, bắt đem trả Kinh-châu mới tha ra, như vậy mới hả được giận của ta.

Chu-Du tức khắc sai Lỗ-Túc đập xe lừa tốc-hành về Nam để yết-kiến Tôn-Quyền. Quyền nghe lời Lỗ-Túc, tự cho là điều kế, bèn sai Lã Phạm sang Kinh-châu làm mồi.

Huyền-Đức nghe Lã Ph'am nói làm mồi cho một cô con gái tân thời mới mười tám cái xuân xanh, mừng rộn, vỗ bụng cười híp cả mắt, nhập lời ngay.

Chiều hôm ấy, Huyền-Đức đương ngồi soi gương cao nhẵn rắn dì cho trẻ người ra thi Khổng-Minh vào nói:

— Chúa-công nhận lời cưới Tôn phu-nhân, không sợ Chu-Du hại à?

Huyền-Đức chợt tinh ngộ, ném con dao cao xuống đất, lo sợ run như cây sậy, mặt xanh như chàm, thất thanh lên tiếng :

— Bây... bây giờ làm... làm thế nào?



Không-Minh cả cười, ghé tai nói nhỏ mấy câu. Lưu-Bị mừng quỳnh, nhặt con dao cao đem lên, liếc vào gương một cái, rồi cầm dao cao lồng mày, túm-tím hỏi Không-Minh :

— Quân sir trông tôi có đẹp trai không?

Nói đoạn cười khà, lấy lầm sung sướng lắm.

Lиền bảo Không-Minh mau mau ra hiện Đông-hưng thừa một ngàn chiếc bánh khách, mua ba vạn chiếc bánh trung, tám con lợn quay và năm ngàn cau tươi. Không-Minh mua xong, đồ sinh lê, sai Tôn-Kiên đem sang Đông-Ngô dâng đến nhà gái, rồi gọi Triệu-Vân trao cho ba cái phong bì, dặn rằng trong đó có meo bay, sang Giang-Đông thử tự mở ra, theo đó mà hành-dòng.

Năm ấy, Kiến-an thứ 14, tháng mười, Không-Minh xem lịch thông-thu chọn được ngày lành, liền duc Huyền-Đức cùng Triệu-Vân, Tôn-Kiên dẫn 500 quân dâng tuần-duong-ham sang Nam-Tu làm lễ nghênh-hôn.

Đến nơi, Triệu-Vân mở phong bì thứ nhất ra xem, ghé lại bảo nhỏ quân-sĩ rồi cho đi. Năm trăm quân dọc lối, mặc áo đỏ, quay lòn quay, rượu và cau ra cho Nam-Tu sám-sứa, nói vang lên rằng: Huyền-Đức vào làm rể Đông-ngo.

Còn Huyền-Đức thì Triệu-Vân duc vào nhà Kiến-quốc-lão, phu-thần Đại-kiêu, Tiền-kiên, yết-kiến, Kiến-quốc-lão cho người thu rưỏu sám-banlì.

CHƠI XUÂN

Chơi xuân như vương phai gái — Thác Le-huy-Phach và tài lâm tháp — Uống vào bệnh khỏi liệu ngay.

Hiệu thuốc Le-huy-Phach, chẳng nơi ai cũng rõ là một hiệu thuốc có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có nhiều thuốc hay để chữa những bệnh biền thoái, lâu, giang mai, ho cảm. Thủ thuốc Tuyết-trung số 12 (giá 9\$50) và Bồ-ngo-tang số 22 (giá 1\$50) của hiệu ấy ai đã dùng qua điện phu công-nhão là: độc-nhát-vô-song vì hai thủ thuốc này chứa rất man, khởi-nhão, người sản khí khởi-hệnh, ho, giang-mai, ma-còn-thấy, đau-đang-tung, mờ-mắt, n-тай, mộng-tinh, rã-thi, tiền-tiền-vàng, dục, cỏ-van, trót-quý-dau, và nhĩ-nhỏ, nhĩ-ở-tổng. Các thủ thuốc của hiệu ấy đều đã phân-chất (analyser) kỹ-chung. Chất thuốc dùi đem không công-phat, không hại sinh dục cũng sức khỏe. Ai có bệnh chí-nết, lại hiệu thuốc Le-huy-Phach mà dung thuốc là chắc khỏi phải tiền-mát-tát-mang.

Lê-huy-Phach, Tonkin — 12, Route Sis-Tu — Hanoi

ĐẠI LÝ CÁC NƠI: Saigon: Đường văn Vỹ 109, rue Espagne. Haiphong: Nam Tảo, 82, Bonnal, Vinh-Sinh-huy được điểm 59, Maréchal Foch (phố ga). Huế: Văn Hoa, 87, Paul Bert. Quinon: Trần văn Thành, avenue Khải Định. — CĂN-NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

bánh bích-quy của Huyền-Đức sang cưới Tôn-phu-nhân.

Kiểu quốc-lão bắn vào mùng Ngõ Quốc-thái. Quốc-thái lấy lâm-là, tức khắc cho đầy tớ đi nghe ngóng tin tức ở trong thành.

Giây lát, đầy tớ vẽ bầm rắng: Nhà trai ở cả ngoài quán-dịch, chỉ đợi ngày đèn dầu mà thôi. Quốc-thái lập tức triệu Tôn-Quyền vào mắng. Tôn-Quyền sợ phải thú thật là-mẹo của Chu-Du. Quốc-Thái nổi giận mắng Chu-Du:

— Thân nó làm dại đồ-đốc, không nghĩ được mẹo gì lấy Kinh-châu, lại giàm lấy con gái ta làm hung-xung, thật là hổn xược. Thời sáng mai mà mời Huyền-Đức đến chùa Cam-lộ, hễ không vừa ý ta, thì cho tùy chúng bay, — nếu ta vừa ý, thì ta tự đem con gái gả cho nó.

Tôn-Quyền vâng dạ, lủi thủi trở ra, sai Gia-Hoa lính ba trăm quân mai phục ở hai bên hành lang chùa Cam-lộ, định nếu Quốc-thái không ưng thì giết ngay Lưu-Bị.

Hôm sau, Huyền-Đức đến chùa Cam-lộ, Tôn-Quyền ra tiếp, thấy nghi biếu khác thường, đã có ý lo sợ. Hai người thi lễ xong, liền vào yết-kiến Quốc-thái. Quốc-thái thấy Lưu-huyền-Đức mày dày nhẵn-nhụi, mừng lẩm, bảo Kiều quốc-lão rằng:

— Thật xứng đáng làm con rể ta.

Một chốc Triệu-Vân di vào nói nhỏ với Huyền-Đức rằng hai bên hành-lang có quân mai phục. Huyền-Đức sợ run lầy bấy, cầm chén nước vòi nòng không vững, đồ cả ra đất.

(còn nữa)

TÚ LY

Một ngày hội của các Sinh-Viên trường Cao-Đẳng

Các Sinh-viên trường Luật vừa được phép tổ-chức một ngày hội gọi là « Một ngày của các Sinh-viên » (Journée des Etudiants), vào hôm 17 Mars, tại hội quán hội Khai-Trí. Chương trình sẽ rất mới và có nhiều cuộc vui rất lạ; ngoài ra, còn có một buổi hát cải-lương ở nhà hát tây vào tối hôm 16 Mars.

Ngày hội này mục-dich là để họp tất cả các anh em Sinh-viên và các anh em chị em thanh-niên Hanoi ở trong một bần không khí trẻ và vui, mà bên Pháp ta đã thấy tổ chức nhiều lần, nhưng ở Đông-Đương nới có lần này là lần đầu.

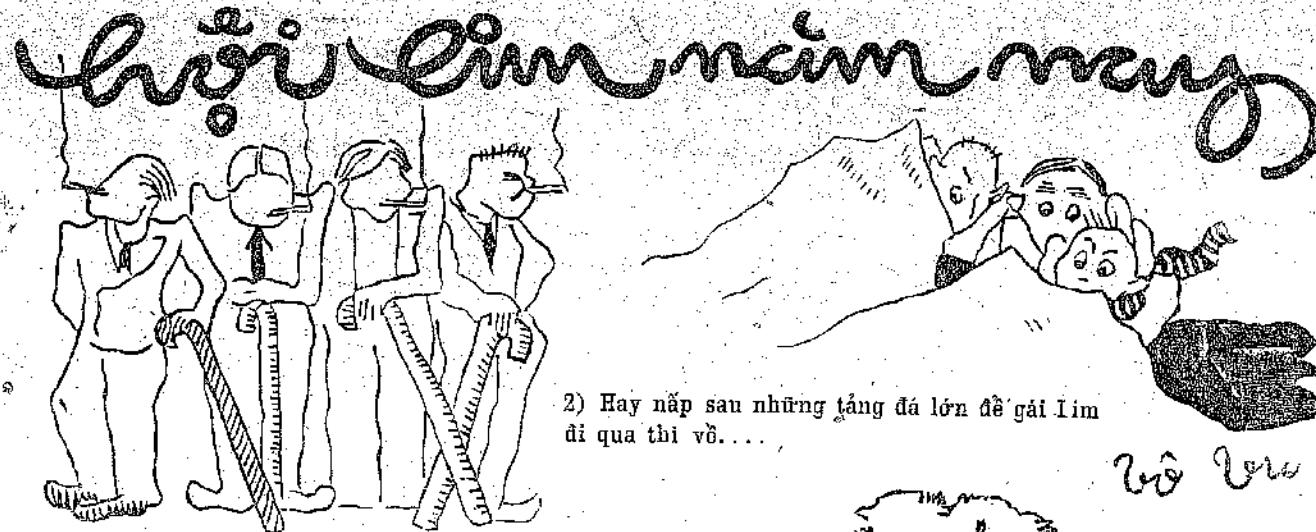
Chúng tôi mừng anh em trường Luật đã có ý-khiến hay, và chúng tôi chắc rằng ngày hội ấy sẽ có kết quả rất mỹ-mẫn; nhất là vì tiền thu được, trả phí票, còn bao nhiêu sẽ cho vào quỹ hội Thể-bản và quỹ Cứu-tế của thành phố.

THẦY TƯỚNG MINH NHƯ-KÍNH

Lại mời sang

Năm ngoái thầy đã về danh ở Hà thành. Thầy về Tàu thăm nhà nay mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mèn, và Trung-Sơn Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tình-tưởng về khoa-tướng số.

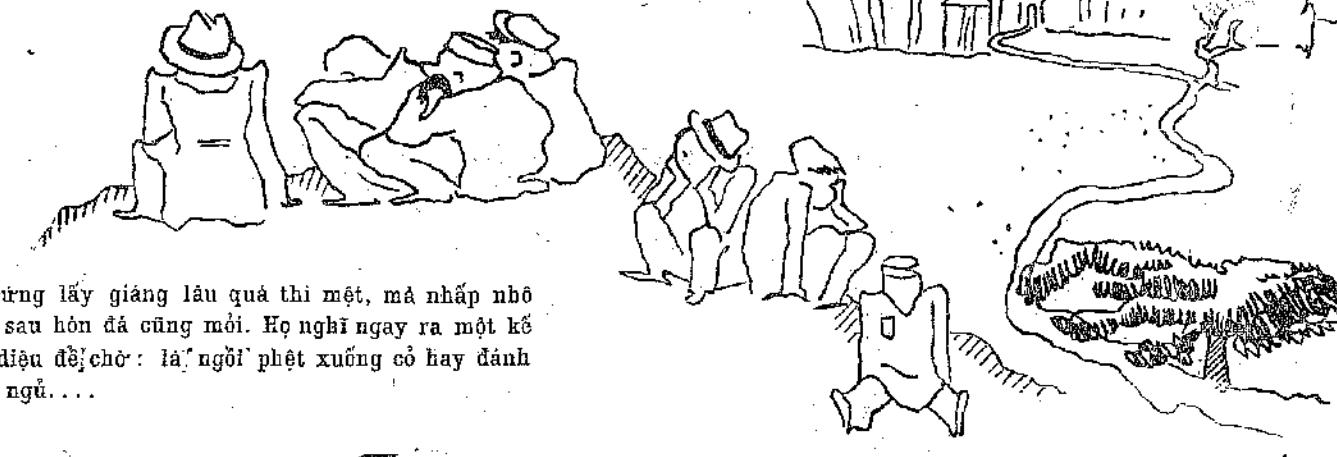
Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vì lại như muốn tránh giữ, gặp lanh-tai lộc may mắn thế nào, muộn màng con cái, cầu việc hôn nhân — gia-trach-đa-phu, vậy ai muốn rõ tên mai-mai tên đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Già cả tình phái chẳng. Hiện thầy Minh Như-Kính ở 56 phố Hàng Đào, Hanoi.



2) Hãy nấp sau những tảng đá lớn để gác Lim đi qua thi vồ...

Võ Văn

1) Mời tang tảng sáng, thiên hạ đã kéo nhau đến đặc đồi. Người ta nhận thấy nhiều mũ cát-két, nhiều mũ phớt đội lệch và rất lầm gậy gộc — họ đứng lấy giáng đê chờ gác Lim...



3) Đứng lấy giáng lâu qua thi mệt, mà nhấp nhô mãi sau hòn đá cũng mỏi. Họ nghỉ ngay ra một kẽ rất diện để chờ: làng ngôi phết xuống cổ hay đánh giấc ngủ...

4) Năm giờ chiều rồi! gác Lim đâu? Gác Lim mãi không thấy đến... Trên các đường ở làng Lim đưa lại dồi, tịnh không thấy bóng gác Lim nào cả...



cha năm tôi
mười tôi ho
nhá mai!

5) Sáu giờ chiều rồi. Trời đã tối. Họ mới bắt đầu hát « quan họ ». Họ hát rằng:

Một đàn con quạ bay tung,
Ba tòng, đòn gánh ta cùng cất lên.
Cắt lèn một loạt cho cao,
Cho gảy đậm vào cho chúng nó đau.



6) Bồi lại quang, vắng... Bấy giờ có hai gái già Lim thò mặt vừa nhảy như con chơi chơi vừa « quan họ » cho nhau nghe...

Thế là hết hội Lim...

TÔ TỬ

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

Có bán đủ báo chí, sách, vở và các đồ dùng của anh em chị em học sinh. Tuần lễ nào cũng có báo và tạp chí ở bên Pháp sang. Có giấy viết-thơ thượng hạng, lịch sự đủ các mẫu và các format.

HÀNG RẤT TỐT ĐẸP — GIÁ CỰC KỲ RẺ



THIỀU SƠN TRANG SII.

(Tiếp theo)

Bà Hoàng phi họ Nguyễn

CHIỀU hôm ấy, trước trại Hinh phủ Từ-sơn một người đội dương dãy khoa đánh rơi. Hai mươi người lính đội nón sơn, mặc quần áo chẽn, mỗi người cầm một cây tre dài bịt bong và vải đàng xếp hàng chữ nhất. Khi đã lập một lác về đỗ các miếng đầm trên, đánh dưới, phạt ngang thì người đội chọn từng cặp sáu trong dương cho ra đấu với nhau.

Biết rằng có viên phán suất đứng trên mặt thành nhìn xuống, thấy đội làm ra bộ ta đây giỏi võ, nắn tay người này, kéo chân kẻ khác, hô hét, dạy bảo, mắng nhiếc luôn móm :

— Chú đừng lạm trống quá. Mũi roi chúc xuống thế này thì người ta khẽ hẫy một cái cũng băng cả roi đi, còn đánh chắc gi...

Vìen phán suất từ trên bờ thành đi xuống, lại gần đội cơ ban lời khen ngợi. Được thế, đội ta càng lén mặt :

— Bầm đại nhân, với năm mươi tên lính giỏi võ, tôi có thể chống nổi mấy trăm quân ở hợp. Chẳng nói đâu xa, giả tôi hôm qua năm người canh phòng trong cửa quán mà là lính lôi luyện tập thì có đầu đến nỗi bị giặc giết như ngóe thế. Đây, ông lớn cứ tin lính trấn giỏi !

Vìen phán suất hỏi :

— Ngày mai, bắn chửu thân giải Thị Kim lên trấn lị, vậy anh tính nêu cho bao nhiêu lính đi hộ tống cái cùi tội nhau?

— Bầm, chỉ cho mươi tên đi là chắc chắn lắm rồi — mươi tên với tôi nữa là mươi một, — thì đâu giặc có mang trăm binh đến đánh giải, vậy cũng không lo.

Phán suất gật đầu mỉm cười :

— Anh nên hết lòng làm việc quan. Thế nào ta cũng từ thảng thường cho.. A ! hai mươi tên lính mới mẻ này đã biết gì chưa ?

— Bầm đại nhân, khả lâm rỗi, đại nhân đừng coi sẽ rõ.

Liền hô cho bọn lính lập các miếng trống rất đều và ngoạn mục. Phán suất vẩy tay cho bọn lính vào trại nghỉ, rồi hỏi đội cơ :

— Anh có dạy tập đoàn côn, đoàn dao đấy chư?

— Bầm, có cả. Cả bắn cung nữa. Còn bắn súng hỏa mai thì vì ở phủ này quan hiệp trấn phát cho có năm cây, nên tôi đã chọn mươi người giỏi nhất, nhanh nhẹn nhất mà dạy tập thôi.

Phản suất mỉm cười :

— Ta cũng không tin gì ở hiệu quả súng hỏa mai. Trong trận tiêu để đánh nhau với Tôn-sĩ-Nghị, bên địch có đến hàng nghìn cây súng còn bên ta chỉ dùng toàn giáo giải và mǎ tấu, thế mà quân kia thua chạy không còn một mảnh giáp, thi dù biết đoàn binh vẫn lợi hại hơn trường binh nhiều.

sang sông thì quân nhà Lê vồ lở ngay.

Ta cùng vài người bạn đồng chí đến xin hàng tiên để mà bấy lâu ta vẫn mờ tiếng anh hùng, và ao ước được gặp long nhan, nhất là từ ngày ta đem lòng khinh bỉ Chiêu-Thống đã mờ quan ngoại quốc về giũy xéo người đồng bang. Thế là ta theo tiên để đến đánh Phú-xuyên, đến vây Hà-hội và

của Khái-Hưng

biết rất tường tận. Đạn bén đòn bắn ra vẫn vụn vứt, rào rào, nhưng chỉ trúng bõm-bèp vào ván quán rom chứ không thiệt một mạng nào. Anh coi đó, súng có ích lợi gì đâu. Khi đến gần cửa đồn, toàn quân ta liền bỏ ván xuống đất rút dao ra, xông lại chém giết, quân đi sau kéo ủi cả vào trại lực, còn vua ta thì cười voi đi sau đốc chiến. Quân Tàu địch không nỗi, vứt cả súng mà chạy tán loạn. Quân ta thừa thế đánh tràn đi, lấy được đồn, giết quân Thanh, thày rải khắp đồng. Sau điểm binh khí hắt được thi số súng hỏa mai có trên năm trăm cây...

Lúc đó, một tên lính lè chạy ra nói với phản suất :

— Bầm đại nhân, phủ đường cho ra mươi đại nhân vào phòng khách soi nước.

Phản suất lật lật theo tên lính đi vào nhà trong.

Sau khi vui vẻ chào mời, hỏi thăm qua loa về các việc binh lương, phản phủ truyền cho hết cả người nhà ra ngoài rồi thì thầm bảo phản suất :

— Về việc bắt được Lê-hoàng-phi họ Nguyễn, ngài có ý kiến gì không?

Phản suất ngầm nghĩ, trả lời :

— Thưa ngài, không. Vả ta chỉ việc giải tù nhân lên trấn lị là xong.

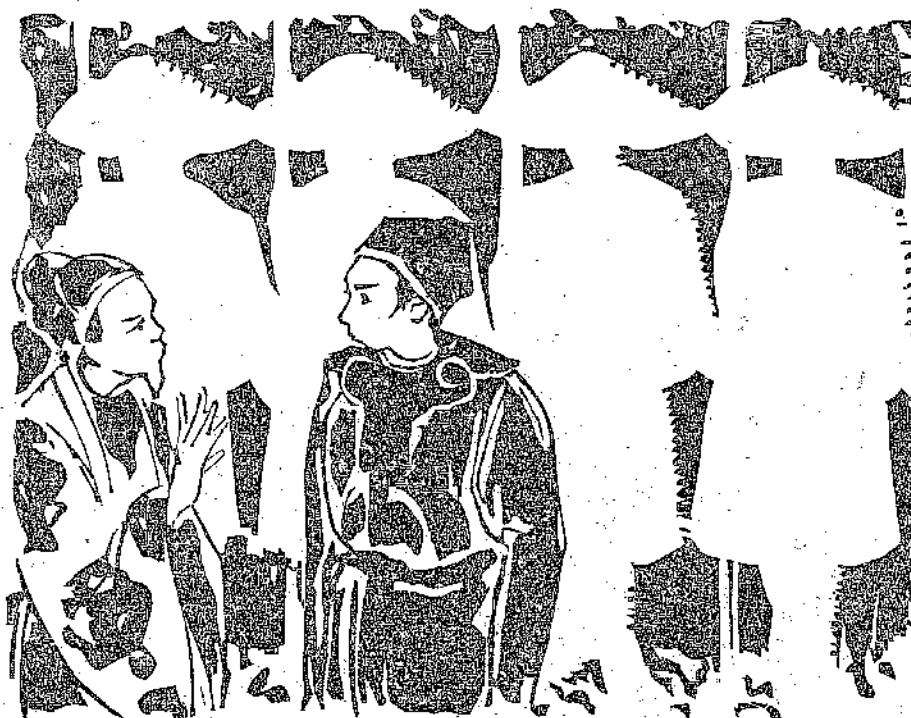
Phản suất mỉm cười :

— Thế thì ngài thiều cunctus. Ngài nên biết tú nhàn nào phải người tầm thường. Nàng Nguyễn thị Kim này xưa kia được Chiêu-Thống sủng ái, vì có tấm nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành. Buổi sinh thời, đức tiên để la nóng đánh trấn Tuyên-quang làm loạn, biếp đầu không phải vì ở đó có ngôi sao sáng ấy ẩn núp. Nhưng khi Ngãi giết được Duy Chi thì Lê hoàng phi lại trốn thoát được. Nay viên ngọc quý ấy lọt vào tay ta, mà ta không biết lợi dụng thì thực cũng uổng một đời...

— Vậy ý ngài định ra sao ?

— Tôi thiết tưởng chúng ta trải bao khó nhọc mới lối được chức này, tôi thì nhớ có Bình-phái-hàm Ngô thị Lang tiến cử, còn ngài thì nhớ sự xông pha mũi tên hòn đạn tại trận tiền. Thế mà dịp này còn bằng mấy lời tiến cử cũng là những sự biền nghèo ở nơi chiến địa, có thể nhảy ngay đến chức trấn-thủ và trấn-thủ và hiệp-trấn cũng chưa biết chừng. Nhưng...

— Nhưng sao nữa, thưa ngài ?



— Bầm đại nhân, nhưng giữ thành thi súng hỏa mai được cái lợi bắn xa và trúng hơn cung, nỏ nhiều. Còn như bốn cây súng thần công đặt bốn góc thành, thì thực là vô ích, xoay sở đã chậm, mà bắn lại không trúng. Chỉ được cái tiếng to để dương oai với bên địch.

— Kề ra khi có quân giặc kéo đến hàng nghìn, hàng vạn thi súng thần công cũng có lợi là bắn bừa vào đám đông người, thế nào chẳng trúng. Nhưng phủ này thì trừ khi trấn Kinh-bắc có thất thủ, địch quân mới kéo binh đến vậy. Mùi nêu Kinh-bắc đã thất thủ, thì Từ-sơn cũng chẳng có thủ với ai được. Thành thử súng thần công có đó cũng như không có. Còn như súng hỏa mai thi một trận Ngọc-hồi dù làm chứng rằng đó là những binh khí vô dụng.

— Bầm, nghe đâu đại nhàn cũng có dự chiến trận ấy ?

— Có. Ta theo Tiên để ngay sau trận Cầu-thủy (1) Bấy giờ, ta ở trong toán nghĩa quân của nhà Lê. Tiên để vừa

(1) Sóng Mã mà có nơi chép là Giản-Thủy.

Ngọc-hồi. Trận Phú-xuyên và Hà-hội không có chi đáng kể. Tiên để đến, giặc trông thấy bóng cờ là đem hết quân lương, binh khí ra hàng rầm rắp, chẳng phải đánh chắc gi.

— Bầm, sờn trận Ngọc-hồi ? Nghe nói trận ấy đánh hăng hái lắm thì phải.

— Phải, hăng hái lắm, là vì quân Tàu có rất nhiều súng hỏa mai.

Đội cơ mỉm cười :

— Đó, đại nhàn coi, súng hỏa mai vẫn lợi hại.

Phản suất chau mày :

— Ta dù bảo không ăn thua gì mà lại. Sáng tờ-mờ ngày mồng năm, quân ta tiến lên đến làng Ngọc-hồi, quân Tàu bắn súng ra như mưa. Đến đây, anh mìn hiện thấy mìn lược liên đe. Ngãi sai lấy những mảnh ván ghép ba, bốn mảnh vào làm mít, quấn một lát rom trót ở ngoài rồi truyền một toán quân kiêu dũng, cứ hai mươi người khiêng một bức, mỗi người đắt một con dao nhọn, lại hai mươi người cầm khú giói theo sau. Ta cũng tình nguyện nhập vào bọn này nên mới

CHÓ BỎ QUA

Về phương diện quảng cáo không gì hiệu nghiệm bằng nhỏ phòng G.P.A. tràn-thiết-cửu hàng và chứng bầy hàng hóa

V.G.P.A. có những nhà chuyên-môn trong-nom như ông Nguyễn-cao-Luyện Kiến-trúc-sư và hai ông Tô-ngọc-Vân, Ng.-cát-Tường

Xin mời lại thương-lượng với M. Nguyễn-trọng-Trạc

Bureau PHONG-HÓA

Tuyệt hét bệnh lâu, giang

KIÊN TINH TRIẾT-NỌC

Thú thuốc Kiên tinh triết nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng, ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng Lâu, Giang, di nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, bay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, hình như bệnh phục phát. Cố người lại thấy đau xương, mình mẩy mệt, mà béo; giang thấy giật, nồi mòn đỗ, có khi tóc lại bay tung. Thi dùng ngay thứ thuốc kiên tinh triết nọc giá 1\$50 một hộp là khỏi. (nhé 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, lác, buốt, đau, đi đái giật; dùng thứ thuốc Lâu số 58 0\$50 một lọ, chứng 5, 6 lọ là khỏi hẳn

Bình-Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xã chợ cửa Nam trong sang) Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin hoặc hỏi về bệnh gi xin định theo timbre 0\$05

TIẾNG THÔNG REO

CỦA... B. BLAN

Nhưng nếu không minh mẫn là
một gã làm cosa cho kẻ khác dù mỉ
môi. Thị chí bay giờ chung, mìn hợp
và mìn tên trán hù để quan chức thu
và giá vé kinh thi thi bao ho chúng
nhân bao rằng chính họ đã bắt
được Lê hoàng phi, mà bao nhiêu
công trạng họ sẽ nghiêm nhặt, тоа
hưởng kỳ thành. Chỉ bằng một mìn
ta hay bị mìn giam Lê hoàng phi vào
một nơi, một mìn ta sai mìn tên cản
tin tức lõi mang lõi sô về kinh mà sau
rằng hai chúng ta đã lao tâm khổ tu
bay mìn lấp mìn trong mìn năm trời
mìn bắt nòi Lê hoàng phi. Nguyễn
thị Kim. Việc này là việc rất quan
trọng nên có sô về triều để hỏi xem
phải giải. Thị Kim tội trán lì hay
về kinh đó. Như thế thi huân nghiệp
của mình không ai làm mai một nòi.

Phản-suất cả mừng:

—

Ngài thực có mưu trí hơn người.

— Lại còn điều này nữa: Ta đệ một

bức mìn thư lên thái-sư, ca tụng cái

nhan sắc tuyệt thế của Lê-hoàng phi.

Thái-sư vỗn...

Phản-suất cười:

—

Tôi hiểu rồi. Vậy ngài nên tháo

ngay sô và viết thư kịp đi mới được.

— Việc đó, tôi xin cảng-đảng, nhưng

việc giải Lê hoàng phi, ngài chưa

tiết-lộ cho ai hay đấy chứ?

— Tôi mới ngô với tên đội Nhất,

nhưng hầu lát-tay tùy-tòng trung-thành

của tôi, tôi sẽ bao được hòn giềng bí

mật.

— Thế thì được rồi. Vả lại không có

người ngoài mà ngay trong phủ cũng

ít người biết rằng ta bắt được hoàng

phi, vì lúc giải nàng về đây, đêm đã

khuya lầm. Mà tôi lại giam nàng ở

một cái buồng nhỏ trong tu-thất, chẳng

ai biết hết.. Kè nàng đẹp lầm-đấy chứ,

ngài nhỉ?

Hai người đương nói truyện, hống

một tên linh ở ngoài công phủ chạy

vào có vẻ hấp tấp, kinh-hãi. Viện phản

suất đứng dậy hỏi:

— Có việc gì thế, bay?

Tên linh cất giọng run run nói :

—

Bàu ở Yên-phụ đến báo có giặc.

Phản-suất tò vò lo sợ, chau mày gắt:

— Sao nó không báo ở trán-lì? Đầu?

gọi nó vào đây.

Một lát sau, tên linh đưa tới một

người nhà-quê hiền-lành, thực thà,

run như cây-sậy và nói lắp bắp không

ra tiếng, li-nhí không ra hơi, nhất

là khivien phản-suất lại hé lén hỏi:

— Mày ở đâu? Ở đâu? Ở làng nào?

Sao hỏi lại không nói?

Tên kia mắt chớp luồn, đưa tay lên

gỗ mang tai, luồng-cuồng đập:

— Bàu... bàu... quan lớn... con

người làng Yên-phụ à.

— Tín bài đầu?

Người nhà-quê quay ra phia ngoài,

vết vát áo-nâu lên vai, rồi thông-thả

cởi hồn bao lầu mài mới lấy ra được

cái giấy bìa nhỏ bằng báu tay và cuộn

(còn nữa)

tron. Trong lõi giấy phun suối lõi tham
bao phản-phú.

— Phản-canh-bản lâm, mìn được
Biết đâu nó không là một tên trộm
bon-cướp.

Phản-phú phi cười:

— Cướp! Thắng-om đòi kia mà là
cướp được. Ngay là ngán quá đó!

Người nhà-quê cút đầu, hai tay dang
tun-bai. Phản-suất đỡ tay, ngâm-nghĩa
xem xét tung lì tung ti, rồi kíp ngón
tay người kia thấy đúng vách điểm
chí, liền trao trả cái thiêng mù hỏi rằng:

— Mày trình gì?

— Bàu, bàu hai quan lớn, có một
bon-cướp đồng lâm, đèn đồng, ở bên
đó Kim lũ.

— Đóng đồ bao nhiêu?

— Bàu, có... không... đêm... nhưng
đóng lâm, mà hình như tên đầu đảng
là một... nhà sư.

Phản-suất kinh-hãi:

— Một nhà sư?

— Bàu...vắng... một nhà sư kboé lâm.

Phản-suất nói sê với phản-phú:

— Tôi nghe dân sự dồn đại rằng ở
vùng bến đò Kim lũ vốn có một tên
cường-đạo mắc giả-sư đến quay-nhiều.

— Thế bây giờ ngài định sao?

— Đề-bọn nó hoành-hành mãi vùng
này, nhỡ-dến tai thái-sư thì chúng
mình cũng khó lòng ngồi yên, mà
hưởng-phú-quí. Chỉ bằng ta đánh-rát
cho chúng nó một trận để chúng nó lẩn
dị-dịa-hạt-khác, mà hóc-lột là hơn cả.
Hiện phủ ta có hơn hai trăm lính, tôi
đã luyện tập trong luồn mây tháng nay
cũng chỉ một mìn-dich áy. Vậy đêm
nay chỉ xin đê lại năm tên giữ súng
hỏa-mai còn bao nhiêu binh-lính, tôi
đem theo hết đê trị cho bọn giặc
kia một mìn. Phen này mà tôi được
tên sô bí-mật giả-mạo kia thì thực tiêng
tumi chúng ta lùng lẩy.

Phản-suất quay ra bảo người nhà-quê:

— Mày sẽ dẫn đường cho quan quân,
nghé!

— Tên kia, chúng đã hoàn-hồn; trả lời
tron-tru :

— Dạ, nhưng con sợ bọn giặc bão
lùi-dót nhà, và giết vợ, con con mìn.
Bàu chúng nó ghè-góm lâm-cơ, ở vùng
chung con ai cũng kiêng-nè... Vì sáng
hôm nay chúng đốt nhà con, lại bắt
mặt trâu và lợn, gà của con mìn ăn thịt
nêu tình con oan-ýc lâm — con mìn
liệu đến kêu quan lòn, xin quan lòn
thương-tinh... Chẳng nhẽ giữa đòn thái
hinh mà chúng nó cứ hiếp-tróc, lán-áp,
hóc-lột mãi lương-dàn, chẳng coi phép
nước vào đầu mãi như thế.

Phản-phú nghe người nhà-quê nói
lý, mà lại hơi súc-phạm tới oai quyển
vua, quai thi-cá tiếng mắng-át:

— Không được hồn! Tên kia hãy
xuống trại ngồi chờ lệnh.

Rồi bàn nhau với phản-xuất di kiêm
diêm cơ-dội đê-tire khắc-cắt-quân.

Khai Hưng

B. BLAN: Tên chí là de-vay?

B. BLAN là tên một người làm
tho Việt-Nam đang giang-tay. Cho
nen Tay ô cái tên và Tay ô cái nhát
chí, để đặt các bài tho quen nghe

Trên đường rún-bucle, ông đê là Trèn
đường rún-bucle. Một đêm nòi là mìn dem
mìn. Điều đòn là duoi-đen. Em gọi đầu
hay Em gọi đầu, hay Em gọi đầu là Em
gọi đầu, mặc si muốn đoán thế nào un
đoán. Nhưng khô-doán nhất là hai câu đe
nhìn-đu não-dau, co-hai-dau và rina-mát.
Vườn-đu não-dau, cõi-đu là Viết-đu rina
dau, cõi-hai-dau không thi-it ra cũng là
Viết-đu não-dau, cõi-hai-dau? Còn rina
mát, đích-thì là rina-mát.

Nó vây mà chơi đùa thôi! Tôi muôn tìm
một cõi đe hồn-cơ riêng ông Bé Bé-Lang
chết-it, chửi-hểu lối đầu nõi khôi-hai trên
này. Làng-trach thi tôi đã trách cả những
chú Bé Biển, Em là Tho-o, Giò giang-vui,
Tinh-chau-thai, Nói-dau-long... của những
cuốn Tinh-Em và Dưới-trắng kia rồi:
«Bé Biển» tôi sẽ ché là bờ biển; «Tho-o»
là Tho-o; «Giò giang-vui» là giò giang-vui;
mà «Nói-dau-long» thi tôi gọi là
Nói-dau-long.

Nhưng nếu lại không nói lời thứ thi, thi
tôi còn biết nói chi về cuốn Tiếng-Thông
Reo, được nha. Chả nhẽ chỉ phê có độc
một chũ «soáng»? Mà cái soáng, thi
không phải là cái hay đê mà ca-tung, cũng
không phải là cái đở mà hực-minh.
Người ta thản nhiên giờ sách ra, thản
thiện đọc hết trang oay đến trang kia,
thản-thiện gấp sách gat sang một bên,
không-dùng-lòng, nhưng không-tiếc-giận.
Và ngâm-chó cũng thi văn-tho của ông
B. Blan cũng không đến nổi soáng đến
thế.

Uôi-vì, ngoài những câu tả không dùng
như:

Ai oán-thon già-rêu-canh-suối...

Thông-ao-ao-réo-ngo-rua-muon...

Ngoài những câu mộc mạc như:

Bén-lúa, nòng-lời-khách-lại-gần()

— Ngày chèn-chè-ngon, anh-hay-uống

Rồi-còn-canh-nóng-sẽ-cùng-ăn.

Hoặc mập-mờ, bối-rồi-như trong bài
tho Thủ-qué, lối-thoi-lâng-tung như bài
Gây-rom với những câu:

Ngạc-nhiên-nhưng-vẫn-dung-im,

Rồi-hai-cặp-mắt-cùng-nhin-ngắn-ngo...

Niệm-ngùi-se-hồi-ni-dau-hồi-nàng?

Vì-dau-em-chẳng-đe-lòng,

Lại-ra-ở-chốn-dồng-hoang-thể-này

Lòng-cũng-như-bài-Dêm-quá-với-cánh;

Giò-gào-thết-Mưa-xa-nặng-hết.

Gió-dưa-mưa-a-thüm-quán-lời-bồi,

Lá-đa-rặng-nặng-roi-lốp-dopsis.

Bàn-sẽ-rêu-thẩm-thiết-trời-đi-III!!!

CƯOC ĐIỂM SÁCH

Và ngoài tiêng-cau-tho-ep, hùng-né,
ô-va-tac-đi-không-cau-tho-chết-dùng
và mìn-thay-ôn-viên-lieu (tiêng-thông với
trần-gian-mát-tang với au-yêm-sóng với
thâm, gió-lanh với strong-long... v.v.)
ngoài những lời đó, tục-già-cứng-tím
được một vài ý hay, cảnh-dep, một vài
nét-but-dòn-giòn, nhẹ-nhàng, khiến cho
người đọc ngạc-nhiên:

«Bé-ao-thu-trang-dung-canh-suong,

Bé-bé-thu-béc-khóm-phu-dung
Sỏi-bóng-khô-thu-ngâm-muoc-trong,

«Hứng-giò-rú-suong-thu-got-lá»

Nắng-uống-sicong-mai, gội-giò-thu.

và bài Chiên-thu với hai câu sau cùng:

Nước-trong-xanh-nhat-in-doi-bóng,

Một-cặp-thuyen-nan-tang-tha-can.

là những câu có đặc-sắc-nhất trong cả
cuốn tho của ông B. Blan.

Ông B. không phải là không có tâm
hồn-tho. Ông biết cảm động trước những
hình-sắc-thường-có ở trước mặt mọi
người, nhưng chỉ có người làm thơ là chú
ý-tới. Ông biết rõ ràng những nét ánh
trắng-lòng-lhyth trong nước-ebau-than
rửa-mặt, biêt-thấy cái-buồn-ngao-ngán,
tích-mịch-của lõp-nhà-trach-bèn-khóm
chuỗi, bèn-rặng-câu-lục-lrua-hè; biêt-tim
về những cảnh-ém-dàn trong một giao
ding-yêng-lòng; bèn-dùng-kim-khâu, chán
thoi-nghich-đến-bèo-bà, cao-mèo-yêu-cuộn
obi hay con vẹn-hầm ngoài-hiên. Ông
cũng-thấy lồng-rong-dộng-khi nghe tiêng
ve-mùa-hà-kèo-gào-làm-rung-rinh-ánh
nắng-gay-gắt, làm-tho-dài-lên-giờ, trong
cánh-sau-mắt-rêu.

Rồi-đang-vì-thân-thi-si-chẳng-khác-gì
thân-ve, hót-giò-äu-suong-dê-ca-nén-những
khúc-não-nùng-cho-deu/ngày-thu-cây-rú
lá-vàng, ve-ở-trên-cành-chỉ-còn-là-cái-sắc.

Đời-thi-si-ngâm-xem-não-có-khác

Kiếp-ve-kia-rút-ruột-hiến-ai-ai,

Khúc-dàn-lâm-lỵ-gắng-dê-ngi-có-vui,

Mà-rieng-chiu-nỗi-thết-vong, đau-thương,
lời-chế-bắc...

Rồi-mặc-cạn, bứt-cản, to-tòng-tai-nát,

Với-thời-gian, đời-sẽ-dần-quên!

Lòng-khách-tho-lại-dau-dòn, deo-thêm

Một-mỗi-hận-cười-càng! Ôi! nghẽ-den-bạc!

Lời-tho-thết-tha, êm-á, và-thành-thực,
đầu-lời-ch

Cuộc chiến Cao

Văn... là người

TRƯỚC kia, trong P. H., Tú Mỡ đã già, họ ông tham trẻ tuổi Nguyễn Lăng một bài phú kêu vợ, thật là tha thiết, thật là nắn nỉ, thật là kêu van, mà thật là đáng thương ra phết.

Thế mà, từ bấy đến nay, ông Lăng vẫn phòng không gối chiếc, vẫn chăn đệm lạnh lùng. Không một cô nào giám nộp đơn ứng cử? Vì chắc ai cũng nghĩ, ông Lăng trẻ tuổi, và có chí vọng to như thế mà đến bây giờ chưa vợ, hẳn chắc ông còn kén cá chọn canh chi đó. Vậy chưa biết ông tra người vợ thế nào?

Ông Lăng tất cũng biết cái bụng lo sợ của chị em là thế, nên ông cũng thử tắt cho mà không trách. Muốn cho chị em được rõ rệt, ông bèn mượn lời văn, trong báo Saigon xuân năm mới, thô lò cau trang.

Tuy cái bài thơ đó, đầu đề là « Mong chồng » nhưng ai chẳng biết nhà văn thảm thủy, hay nói bóng nói gió, không chịu nói thật cái ý mình muốn bao giờ. Vả lại « mong chồng » cũng như « mong vợ », chứ có khác gì.

Vậy ông Lăng mong một người đàn bà như thế nào:

... có á má hồng.
Liễn bồ lá phận, phi phong nếp thường.

Người yêu điện, nết doan trang,
Phong tư nết tiếng, dài giọng một đời...

Các chị em đã rõ chưa? Muốn ứng tuyển, qui cờ trước hết phải là một cô á má hồng... Cái đó chưa cần gì, cần nhất là phải phận liều hồn mới được, nếu là phận nam nhí như ông Lăng thì hỏng bét.

Các cô lại phải có nếp phi phong (xin đi hỏi xem là cái gì?) có phong tư nết tiếng, có dài giọng một đời. Nếu tôi không lầm, thì các cô hằng ngày phải ăn rau phong, rau phi — cũng như rau cần, rau muống ta — vì ông Lăng là người thanh-bạch; các cô lại phải suốt ngày soi gương nữa.

Có như thế, các cô hằng mong (lời ông Lăng nói):

... tơ duyên xe lái bởi trời,
Xích thằng sớm đã có người lương nhán.

... Mong cái giày xích thằng nó trời buộc các cô với nhà văn-sĩ để được hưởng cái thú:

... gối phi phong mản loan,
Sắt cầm dùi dát cung đàn cùng vui....

Áy là cái ước vọng của ông Lăng. Ông Lăng lại viết:

Ngồi buồn ta chép truyện xưa,
Tặng ai mong nhớ, đợi chờ, ngóng trông!

Còn ai mong nhớ, chờ đợi nữa, nếu không phải là các chị em?

Lại cách chí bảo của Văn-Học

TRONG « Cuốn sò tay », lần trước, báo Văn-Học đã khảo cứu cho ta biết tại sao xứ « Nam-kỳ » lại có tên là Cochinchine — rút cục, ta cũng chẳng biết hơn báo ấy.

Trong số báo 69, báo ấy lại vi độc giả chúng ta — thực là một cái hân hạnh — khảo cứu một vấn đề quan trọng nữa.

Sự khảo-cứu ấy là: « Sao ta lại gọi nước Tàu là Trung-hoa? » Ủ, sao ta — ta, chứ không phải Tàu — lại hay gọi như thế? Báo ấy cũng bối cái kết-quả của sự điều-trá như sau này:

— « Nguyên vì ngày xưa đời vua Nghiêm-Hường sai các quan làm một cái bầu trời giả, nhẫn ngọc làm ngôi sao để do ngày, giờ mà làm lịch. Ấy là việc thông-minh lạ đời (!) về truyền thiên văn.

« Mãi đến sau người Tàu muốn học thiên-văn, không có triền-cơ, đứng giữa trời thấy mình nhỏ bé, chung-quanh bao phủ những hình tròn. Có lẽ vì vậy xung minh là Trung-hoa, nghĩa là cái hoa nở ở giữa trời. Họ đây có nghĩa là văn-học, văn-minh ».

Thật là một công cuộc khảo-cứu khéo-léo thay... Người Tàu đứng giữa trời, tất thấy mình ở giữa — họ không thấy cũng không được, vì họ đứng ở giữa — nên họ tự xưng là Trung-hoa.

Phải là người Tàu mới thấy thế được. Chứ nếu ta đứng giữa trời mà cũng lại thấy ta ở giữa, thì ta lại tự xưng ta là Trung-hoa mất! Không thể thế được, vì nếu thế, thi công cuộc khảo-cứu của Văn-Học dành là hỏng mất.

Vậy, người Tàu tự xưng là Trung-



hoa, vì lúc náo họ cũng thấy họ ở giữa, chung quanh có các hình tròn bao bọc (không biết những hình tròn đó là cái gì?)

Nhưng còn người ta, tại sao lại gọi nước Tàu là Trung-hoa?

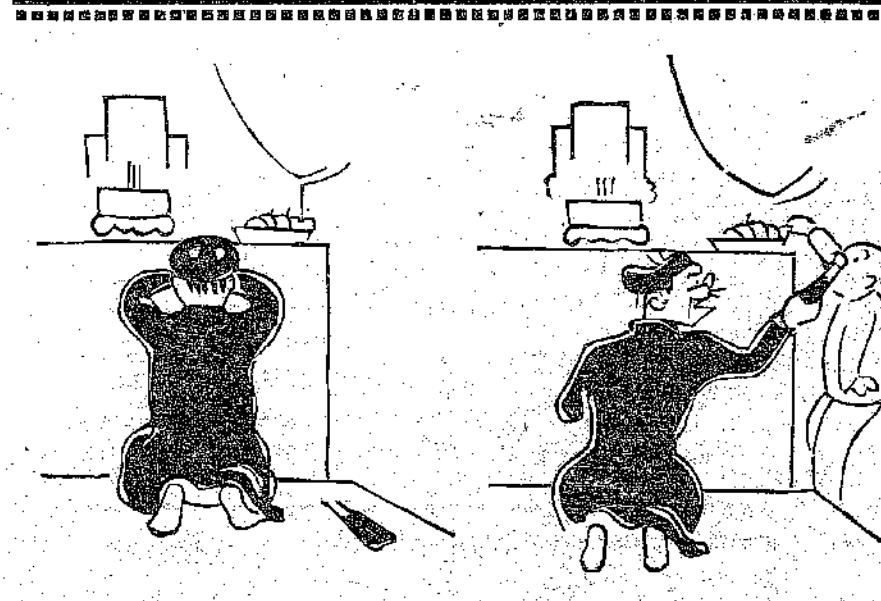
Tất có kẻ sẽ trả lời: Vì người Tàu bộ tự xưng như thế. Không phải đâu. Vì nếu câu trả lời giản-dị như thế, minh-bạch như thế, thì hà tất gì phải rã công khảo-cứu trong cuốn « sò tay » báo Văn-Học nữa.

Mà đã khảo-cứu trong báo ấy, chắc hẳn phải là một sự khó-khăn lắm mới phải.

Thì ra, rút cục lại, tại sao người ta lại gọi nước Tàu là Trung-hoa, ta cũng vẫn chẳng biết. Mà người Tàu vị tất họ đã biết, nếu một khi đứng giữa trời, họ chỉ thấy họ đứng giữa trời.

Nhưng có một điều mà ai cũng biết, chắc chắn biết là báo Văn-Học đã không biết lại còn cứ nói mồ.

Thach-Lam



Gái Cầu Lim

Xuân về đó, chị em ơi,
Rủ nhau nhẹ bước lên đồi đón xuân.
Gió bay tà áo từ thân,
Lòng xuân phơi phới, tình xuân rạng rỡ.

Nắng xuân mơn trớn mà đáo,
Cho em thêm vẻ hồng hào sinh troi.

Trai Nội Duệ

Ai lên đồi đó ai ơi,
Khoan khoan đứng bước đợi tối lên
cùng.

Về chi e lè sương súng,
Người quen, phải khách la lung náo đảo.
Lại đây ăn một miếng trầu,
Cùng nhau kê một đồi cầu tự linh.

Công Tử Hà-nội

Tím hoa, bắt gặp cô mình,
Da như tráng bóc, mặt hình trái xoan.

Ngây thơ, con mắt mơ mang,

Cặp môi cần chì, miệng càng thêm xinh.

Dừng chân, gắn bó chút tình,

Rồi anh chụp một tấm ảnh làm duyên.

Gái Cầu Lim

Người thành-thị, khách làm luyến,
Xem tình đắm thắm đồi bên cõng nồng.

Phản ván, em tự hỏi lòng

Thuyền quyền có mội, anh hùng nhřng

hai.

Vậy thời em biết chiều ai?

Thần em hả hê làm đồi được náo

Công Tử Hà-nội

Mày lời thừa bán mà đáo

Kê que, người lính, bên nào tinh hơn?

MUỐN CHƠ BUỘC: TRÀNG-KIỀN, KHOE I
PILULES

LABORATO
59 RUE PAUL E

khỏi xanh xao, thiếu
màu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE de

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

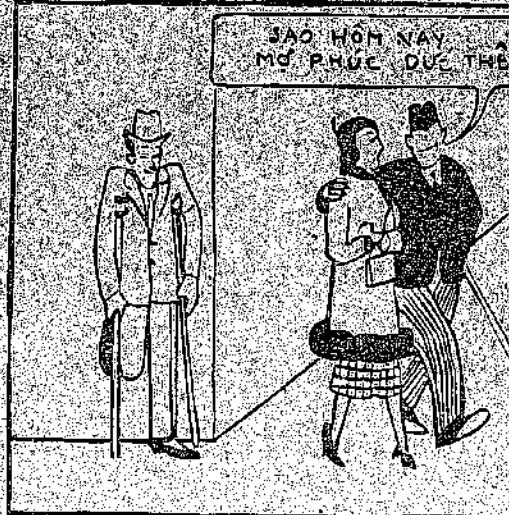
PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOANG-MONG-GIAC VÀ NGUYEN-HAC-HAI

BÀO-CHE HÀNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

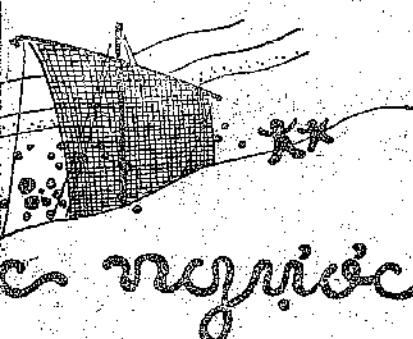
Chinh chủ - nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BẢN: Rượu bồ VIN Tonique Alexandra 1105



MAU TRÍ KHÔN

11-420



ĐI XEM KỊCH

VO' HAY EM

Điển kịch làm phúc là một việc hay, không ai nỡ dám động tới. Song việc thiện này đã có kết quả hoàn toàn rồi thử đến, vì nghệ thuật Léta có phê bình vở kịch đó kia cũng không có hại cho ai, và cho cả soạn giả nữa.

TÊN sân khấu rạp hát Tây tối thứ bảy 16 Février, người ta vừa cho công chúng xem một việc dở-dàn, kỳ quặc, dở hơi, làm tui thiện cho nghệ thuật. Cái trò dở hơi đó người ta đặt tên là : « Vợ hay em ? » Một vở bi kịch năm hồi, nó chẳng là bi-kịch, mà cũng chẳng đáng gọi là kịch nữa.

Về tài soạn kịch, soạn giả « Vợ hay em » không có chút thiên-bẩm nào dã dành. Mà về ý tưởng, về lường-trí, về cái óc hiếu biết, cái hay, cái đẹp, có lẽ soạn giả cũng không có mấy khi. Ông ta ca cải-lương, ông ta những phương pháp thiền cận của những vở hát tầm thường. Cái « đức tính » cốt yếu nhất mà bắt kỳ người viết kịch nào cũng phải trông thấy thì lại là điều ông không trông thấy nhất. Đó là sự tự nhiên. Ông cho nhân-vật trong « Vợ hay em » nói những lời chống rỗng, những lời kiêu cách vô nghĩa, những đoạn văn-chương nó tố ra ông là người rất giỏi về tu từ học, nhưng thực tu từ học rẽ tiền.

Lúc sắp từ biệt người yêu, Trung-Ngọc không muốn nói những lời dẩn-dị mà cảm động của tâm hồn. Trung-Ngọc còn thích lời hoa mỹ hơn, chàng nói : « Anh đi dày cũng chẳng bao năm, miễn em đừng dạ đá vàng, đợi ngày anh đắc lộ thanh văn (!) thì cũng chẳng mấy chốc đến ngày được hoa xum-hop ». Rồi « đau nỗi sinh lý tử biệt » người yêu cũng lấy thứ văn réo rắt, bèn « mượn mấy văn mà khóc đưa nhau ».

Một lần hai lõi, rồi ra nhỡ nháng... !

Gái Cầu Lim

Cảm ơn lòng cả hai chàng,

Em dày cũng biết phản vắng với thau.

Ngày xuân, mắng dịp gặp nhau.

Bỏ điều ghen tị, hãy cầu mua vui.

Giết tay nhau tới ngon đời,

Nhớ xuân ca hát một hồi vui chung.

Cả ba

Một đàn cò trống bay tung.

Hai nam, một nữ ta cùng cất lên.

TÚ MÔ

*Quê người đất khách nên công gắng
Chờ có phu nhau lối hẹn thề.
Đầu có cách nhói cùng khuất mặt
Câu thề vàng dâng lồng ghì !*

Nghe chẳng khác lời « ngâm thi » của Băng-Phi lúc sắp chết.

Minh xuân cũng thế. Minh xuân là người chung tình của Bích-Liên, lúc đầu thì già nàng, cũng nói :

« Anh rút áo xa đi dày chẳng qua là muốn xa lánh em, gần gửi nhau chỉ nửa cho phắc uỗi sám-thương (!) ... chẳng thà xa cách bất tin nhận cá (!) cho khỏi nhắc nhớ nỗi lòng... »

« Rồi đây rồng mây gặp hội (!) bắng hổ có tên (!) ấy cũng là nhờ vi em.... »

« Cầu Ô lồ nhịp, nhạn én lè đôi, cái mệnh trời như vậy biết tránh làm sao? »

Lời nói nghe thảm vô cùng, mà cũng rỗng vô cùng. Trong xuôi tần kịch không mấy chỗ tai chúng tôi được thoát những câu như thế. Soạn-giả không bao giờ bỏ quên những chữ sẵn, những sáo-ngữ, những câu : « hẹn non thề biển, trao tơ dồi tóc, dồi ròn canh cải(!) » và những tiếng « chàng », « nàng » là những lời thuật truyện trong liều thuyết hay lời người ta gọi nhau hồi trăm nghìn năm xưa.

Tôi xin trích ra dày mấy câu trong không biết bao nhiêu câu đã khiến tôi nỗi giận :

«Nhưng biết đâu bụng đan bá, họ vẫn hay đổi rời cảnh-cải, thay ánh trăng mà thay hồn bóng đèn... (lời Tuấn-Anh)

Anh ôi ! từ buổi đời ta ly-biệt, đã mấy đóng chày, ngày đêm em những tha-thát nhớ mong. Nhưng em có ngờ đâu đất bắng nỗi song Ngân-Hà (?) một khắc hoa tan dập thước (!).

« Em tự trách em rồi em lại trách trời già (!) trác trác, nếu đã chẳng ba sinh duyên nợ (!) sao buộc náo con nő cởi rạo (Lời Băng-tâm) »

« Anh ôi ! Cái cảnh Chibe nữ, Ngư-lang, em oanh chia rẽ này (?) hay là để cho em đi, em đi xa, nơi hac nội mây ngàn, đường xa đậm khách em vui bước phiêu lưu... » (Lời Trung-ngọc)

Nhưng văn-chương nhất, nhưng đáng

lên nhất là câu đoạn kéo dài nhất

lúc Băng-tâm ngâm oán hận nói với Trung-Ngọc : « Đêm nay em không đến, song đây không trọng may sớm, em không khỏi khóc thầm từ thầm, hờn với lời thề xưa son hào (!) »

Tối đa trong « nang » ca tiếp (diễn vọng cổ) :

Lời thề xưa son hào...

Nghĩa nang ai nỗi phai pha...

Chẳng oil bấy lâu dài chờ...

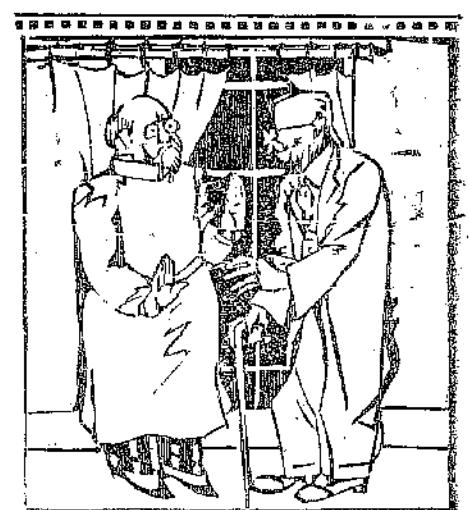
Nhưng may sao « chàng » không ca, nàng chỉ « tài long rai le » và chỉ xin « lục mảnh bay gió cuộn, bóng nguyệt tà tà ». Trung-Ngọc nén-nhạc khó « lời em là ngưới dâng cung anh chia cay sẽ dâng ».

« Em chỉ xin anh hoài khú câu thơ rêu rất tiếng cầm nhặt khanh, anh còn tưởng nhớ đến em, dù em thịt nál xương tàn, dưới suối vàng (!) em cũng phải ngậm ngùi cùng tình xưa duyên cũ... »

Phần cuối vở kịch là một bài luận lý dát không phải chỗ, bàn về cái lòng vị-kỷ của đàn ông và lòng từ-bi đại lượng của Trung-ngọc. Rồi sau cùng, sau khi Băng-tâm khen ông « Trời xanh khéo xếp hầy cảnh-ngò » và mừng câu truyện « đến đây là kết câu (!) », Tuấn-Anh lại gọi từng người mà khen : « Em Bich-lien, em chẳng có lỗi chi cả, v.v... Em Trung-Ngoc ! em là người trung-phu dò v.v... » Chỉ còn quên tự khen lấy Tuấn-Anh và nhất là khen soạn-giả « Vợ hay Em » đã soạn ra được một tác-phẩm thần-tinh như thế.

Phần riêng tôi, tôi không những khen mà thôi, tôi lại khiếp phục nữa, tôi khiếp phục rằng một ông giáo-su như ông Nguyễn-Quý-Hùng mà lại yêu cái sáo, cái rỗng tối bức áy. Cái tăm-thường, cái kém cỏi về nghệ thuật nô gào vang lên từ đầu chí cuối « Vợ hay em » ; đầu cho các « tài-tử » có lòng sốt sắng và có lấy hết tài nghệ ra diễn mặc lòng cũng không thể nào dấu được cái dở rõ ràng của vở kịch,

Léta



NGƯỜI BẾN XEM BỆNH — Nhờ ngài xem hộ vì cớ gi, tôi độ này mất hẳn trí nhớ.

THÁY THUỐC — Vàng, nhưng tôi xin

ngài trả tiền trước cho.



ANH và TRÈ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR

— Giá rất rẻ —
Mỗi hộp : 0 \$ 40
Mỗi lõi chứa { 2 . 10

XIN GIỎI THIẾU

HAI MÓN THUỐC TRỊ LẨU, GIANG RẤT THẦN HIỆU

Nếu dùng đủ thứ thuốc mà bệnh chưa khỏi,

1. Bệnh LẨU thì nên mau mau dùng thuốc Chau phách qui đồng hoàn số 15, Giết sạch vi trùng, làm thông tiêu tiện, không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh niên dùng nhiều thì tuyệt nọc.

2. Bệnh Giang mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại đường sinh dục, khỏi sợ di truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng sớm khỏi sợ thành kinh niên. Bệnh kinh niên mau lo trú, khỏi lo hậu hoạn.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG Thudaumot (Nam-ký)

Đại lý — HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses — YÊN-BÀY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc — PHỦ-LÝ: Bùi Lóng
Tri — NAM-ĐỊNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương — HONG-Y: Hoàng Đào Quí — THANH-HÓA: Gi Long được phòng
VINH: Sinh Huy, Rue Maréchal Poch — THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai — Trúc Ninh hiệu à DÔNG-DỘNG.



ASSAGNE, 59, Rue Paul Bert — Hanoi

docteur truyệt.

(Tiếp theo)

XVI

LOAN thở thản lên xe điện để về ấp Thái-hà. Theo sau nàng một người thiếu phụ già đưa bé con lên xe ngồi đối diện với nàng. Loan đưa mắt ngắm nghĩa dứa bé khán khỉnh, da dẻ hồng hào và trong tri nắng vụt vỡ ra cái cảnh dứa con nàng gầy gò xanh xao, đang nằm trên giường bệnh.

Đã mươi hôm nay, từ khi đêm dứa bé vào bệnh viện, nàng vẫn cố níu lấy cái hy vọng mong manh cứu được con nàng, nhưng vừa rồi, người ta đã lở cho nàng biết rằng dứa bé chỉ còn đợi ngày, đợi giờ chết, sức người không tài nào cứu chữa được nữa. Người ta lại còn ngỏ cho nàng hay rằng nếu nàng muốn cho con nàng chết ở nhà thì nàng nên đưa nó về. Loan trả lời nhất định để dứa bé ở nhà thương cho đến khi tắt thở, vì nàng không muốn đem con nàng về để người nhà làm tội nó lần nữa.

Nghỉ đến đây, Loan cau mày, vặn hai bàn tay lại với nhau, thốt ra một tiếng tức tối, khiến người thiếu phụ quay mặt lại nhìn, ngạc nhiên, Loan nghĩ thầm:

— Con mình đã bị người ta giết, bây giờ về lại bị người ta bảo mình đem giết con.

Nàng chép miệng thầm nhủ:

— Thà mất dứa con còn hơn...

Loan nhớ lại hồi con mới ốm, bà phán Lợi nghe lời thầy bói giao nó cho một thầy bùa ở gần ố Cầu-giấy. Nàng không ngăn cản, vì nàng biết không có oai quyền gì ngăn cản-nội. Ngolan ngoan, cứ hai ngày một lần, Loan đi với mẹ chồng xuống thăm con. Dần dần thấy dứa bé một ngày một xanh xao, Loan sinh nghi, đi hỏi dò chị em, mới biết phép chữa của bọn thầy bùa là cho mồng tảo hương, nước thải, và có khi lại dùng roi dây để đánh dười tà mà ám ẩn, nghĩa là đánh người ốm. Lần sau cùng xuống thăm con, thấy dứa bé nằm yên lả, nàng mới tin lời bạn nói là đúng, vì nàng không bao giờ tưởng tượng

có thể có cách chữa dứa man như vậy. Đến lúc đêm được đưa bé ra để chữa thuốc tây thì đã chậm quá, chỉ còn đợi ngày thản chết đến đêm đó. Không những thế mà thôi, bà mẹ chồng lại còn có cớ đồ cho chính nàng đã giết mất dứa cháu đích tôn, giết mất người nối dõi của cả một gia đình.



Khi về đến nhà, Loan cố giữ vẻ mặt thản nhiên, vì nàng muốn dấu không cho ai biết bệnh trạng dứa bé. Nàng đi với qua mặt bà phán và ông phán để về phòng, nhưng bà phán gọi giật lại, hỏi mai mỉa:

— Thế nào, mợ?

Loan đáp:

— Thưa mè không việc gì. Thầy thuốc bảo phải đợi hai, ba hôm nữa mới biết được.

— Biết gì cơ?

— Bầm, biến bao lâu thì có thể khỏi hẳn được.

Nhin vào buồng thấy Thân đứng lén giày đồng hồ, Loan đi rẽ xuống bếp. Gặp Tuất, con nuôi một bà mợ đang lia du dù ở đầu hiên, Loan ngồi vào lia giúp. Nàng nhận thấy Tuất đó này hay sang luộn, và mỗi lần trông thấy nàng lại có ý ngượng nghẹn.

Bỗng có tiếng người ôm xóm ở nhà trên, rồi một lúc có tiếng bà phán gọi:

— Mợ cá!

Loan vội chạy lên. Chưa kịp bước vào, bà phán đã hỏi:

— Thế nào, mợ bảo vừa đi thăm con mợ về có phải không?

Loan đưa mắt nhìn mọi người và thấy có cả Bích ngồi ở gần cửa sổ, nàng nói:

— Thưa mè vàng. Có việc gì cơ a?

— Việc gì, thế mà mợ về mợ bảo nó không việc gì?

Loan chưa kịp đáp, thì Bích đã nói:

— Tôi vừa đi thăm cháu về.

— Tôi cũng vừa vào trong ấy ra.

Bích nói:

— Thế mà chị dám nói với mè rằng cháu không việc gì.

Loan biết là em chồng sắp sinh sự, vội dứt lời đáp:

— Lúc tôi về thì nó tinh tăm, tôi tưởng...

Bích nói:

— Tôi, thì tôi cho là chỉ nội đêm nay, hay quá lầm thì sáng mai.... Trong dứa bé xanh như tần lá, hai con mắt đen quang, lờ dờ. Khốn nạn, không biết người ta làm thế nào mà nó đến nổi thế được.

Loan biết là Bích định đồ cả lôi cho mình. Bích ray rắt nhắc lại:

— Không biết họ làm ăn ra làm sao?

Loan đáp:

— Người ta chữa, chứ làm sao nữa.

Bà phán nói:

— Người ta chữa! chữa giết con người ta như thế à? Chỉ vì tôi cứ nghe mợ, tin ở mợ, hóa nên...

Ông phán thương con dâu, vội nói đỡ:

— Chữa thuốc tây phải kiên tâm mới có công hiệu.

Bà phán lườm chồng:



của Nhật-Linh

— Ông thi chỉ được cái nói ngang như cua. Kiên-tâm... kiên-tâm cho đến lúc nó chết không thở được nữa à?

Rồi quay lại hỏi Loan:

— Bây giờ mợ nghĩ sao?

Loan đáp:

— Con chẳng nghĩ sao cả. Con nhất định chữa thuốc tây cho kỳ cùng.

Bà phán nguyệt Loan:

— À! mợ nhất định...

Bỗng Bích giơ tay kéo vạt áo lau nước mắt, Loan nhìn kỹ thấy Bich khóc thật, hai má còn hai giòng nước mắt. Bich vừa mếu máo vừa nói:

— Thời còn bần bạc làm gì cho đau lòng.. nó còn sống gì được mà mong.

Rồi Bich cùi đầu mực nở khóc. Loan lấy làm khó chịu vô cùng, nàng nghĩ thầm:

— Sao mà khéo maul nước mắt thế?

Loan biết rằng Bich khóc thương dứa bé thì ít, mà khóc để rủa nàng thì nhiều. Nàng đau đớn tự bối sao người ta lại nỡ nhẫn tâm dùng hết cách để dập vò nàng, không biết nghĩ đến đau khổ của một người mè có dứa con sắp chết. Nàng nhìn Bich một cách căm hờn, và càng thấy Bich khóc to, càng thấy rõ sự giả dối của Bich.

Bich nói:

— Tôi đã biết trước mà.

Loan đã thấy mặt nóng bức. Nàng không thể nhìn được nữa bảo Bich:

— Cố biết trước gì cơ? Xin cõi để tôi yên thân lõi việc của tôi.

Bich ngừng mặt nhìn mè. Bà phán Lợi nói:

— Mợ liệu, vừa vừa chờ. Việc của mợ?

Loan nói:

— Thưa mè, dứa con của con nõn, bón phản con, con phải do.

Nói xong, Loan mới biết là mình nhõi lời. Bà phán quắc mắt:

— Mợ phải biết, con mợ những

THUỐC LÀU

HAY NHẤT

(Thuốc láu THƯƠNG - ĐỨC)

đã phản chất kỵ-càng bán tại Thương-Dức, 27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công phai, không bài sinh-duc, hợp phù tang một người mà bệnh nặng và lão đên đều dùng cùng khởi trán người không sai một. Cơ nhân chữa khoán, không khởi không lấy tiền, mỗi giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 19 Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phí.

THU TÙ VÀ MANDAT DE THƯƠNG - ĐỨC, Hanoi

CÁC NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI

docteur

NGUYỄN HẢI

6, RUE DE COLOMB

(Góc ngõ Nam Ngư) — Giấy số 410

màu tím lì chau tím. Mở mimon giờ no
thì giết hay sao ? Mở không có
quyền.

Loan với mimon nói:

— Thưa mẹ, con không dám nói
thứ.

Nhung bà phai không nghe, quay
lại phía sau nói:

— Anh cùi đâu ?

Thầy Thành đứng ngay đó, bà tiếp
tiếp:

— Anh muôn là vợ anh lồng quyền,
có phải không ? Lảm thanh con giài
như anh mà không biết từ xứ. Con
anh nò ôm sấp chết mà anh cùi đê
mặc vò anh muôn làm gì thi làm
hay sao. Anh muôn tốt lì anh đem
con anh về đây. Vẽ dây ngay cho tôi.

Thân nhìn Loan nói :

— Thưa mẹ, đê đến mai, chứ bây
giờ...

Bà phan ngắt lời :

— Tôi muôn anh đem con anh về
ngay hôm nay. Tôi muôn thế...

Loan nhìn chồng thông thả nói :

— Đem nó về làm gì. Tôi xin nói
thật : thầy thuốc bảo không tài nào
cứu sống được nữa, còn chữa chạy
gi mà bảo đem nó về. Tôi xin cầu
đê nó chết ở đây cho yên thân nó.

Bích đứng phắt dậy :

— Chị đứng giờ giọng tai ngược,
vụ oan giá họa cho người ta. Chị
thứ hỏi xem ở nhà này ai hành bạ
nó mà chị dám nói thế ? Chị muốn
đòi lỗi cho ai vậy ?

Bà phan chỉ vào mặt Loan sỉ sài :

— Ai hành bá nò, ai giết nó, hở
con kia ?

Loan đứng dựa vào án thư, hai
tay nắm chặt lấy riềng. Trong
lúc mẹ chồng và em chồng nói
nhao nhao lên một lúc, Loan thấy
mặt mày tối tăm, rồi không nghĩ
nợ, nàng nói :

— Cô Bích ? cô phải biết vì
ao nó chết ? Chính cái thẳng thảy
búa ấy nó đã đánh chết con tôi, cô
đã rõ chưa? xin cô đừng đỗ cho tôi
cái tội giết con, mà tội nghiệp. Cô
thứ nghe xem, ai giết con tôi ? ai giết ?

Troong lúc tức tối, Loan quên cả
dè dặt lời nói. Bà phan vừa khóc,
vừa đứng dậy chỉ vào mặt Loan,
thé thê :

— Ra mợ lại đỗ cho tôi cái tội giết
nó. Con mợ nhưng nó là cháu tôi,
mợ có giỏi, mợ cứ dì kiện. À ra bà
Hai dạy con gái như thế, dạy con

anh hối hảm với mẹ chồng. Mẹ
chồng còn nói:

Loan gửi qua hai tay rết, tuy
bay...

Nhin đứng anh hối hảm nói:

Bà phan quát:

— Tôi bảo cái con mẹ ay không
biết dây con ! Đau não làm gì tôi
tốt thi làm dù tôi xem nho !

Gia T. T. Tình

1. Bát Tu

L. T. — Bác đọc nhật trình có bài lai
nay ở nước Pháp có gì là không ?

Bà Ech — Trí tuệ của vua xưa
Alexandre thì không có gì là hết !

L. T. — Bác thử đọc cho nghe một
doanh xem có hay không ?

B. E. — Tàu thủy vừa ghé bến thì
mìn và ông Bát-Tu cướp pojki một xe...

L. T. — Hèn gi ở nước Pháp họ
« binh đảng », « tự do » cũng phải. Ông
Tu nào đó, mới hâm bắt phẩm mà cũng
được ngồi một xe với vua.

Chú — Tôi còn luông-tu không biết
cò nên để anh giữ đồ mĩ trang vang
ngoc bap trong nhà tôi không ?

Người làm công — Điều đó, ông nên tu
cây lồng thành-thục của tôi, vì tôi
trước làm việc ga, họ cho tôi giữ các
toa xe lửa, đã ba năm mà không hề
mất một cái nào cả.

6. Giờ toán pháp

Thầy — Nếu tôi cái tờ giấy cầm tien
tay làm hai mảnh thì rá gi ?

Tro — Rá hai phần nhỏ hơn.

— Cắt làm ba mảnh ?

— Ba phần nhỏ hơn.

— Cắt trán, ngón tay ?

— Ra hoa giấy bán ngày hội chợ.

7. À ! ra thế

Một nhà trường muốn tập học trò nói
tiếng Pháp cho thạo, nên không cho phép
nói với nhau bằng tiếng nước
nhà. Ai nói làm đều bị phạt rất nghiêm.
Vì không quen nên số người bị phạt
vẫn tăng lên lùon, mãi đến cuối năm,
chỉ có một trò được phần thưởng : có
tài nói tiếng Pháp. Ngoc-nhiên, anh em
bạn hỏi, thì cậu ta trả lời : đã một năm,
tôi không hề nói truyen với ai hết !

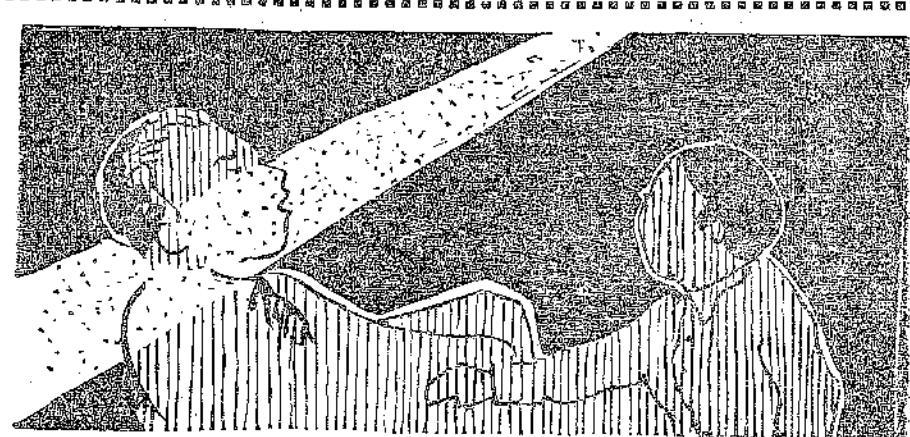
THÈ LÈ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giang

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) vẽ vui cười: Giải nhất: các thứ sách
đảng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách
đảng giá 2\$00

b) vẽ tranh khôi hài: Giải nhất các thứ
sách đảng giá 3.00 — Giải nhì các thứ
sách đảng giá 2.00



— Cậu ngồi dịch ra đây, ở chỗ ấy có bụi.

TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẦM NUỐNG BỆNH NHƯ SAU NÀY
Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu 0\$35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa cà phê vào một chén nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CHÈ RIÊNG CHO XỨ NÓNG DÙNG

LE STYLOS VASTYL 32

MARBRÉ 11 c/m PLUME EN OR 18 CARATS

Prix : 2\$20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0\$70 — 3 tháng 1\$75

6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

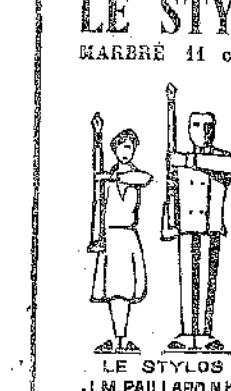
NAM-KÝ THU-VIỆN

39, Phố Bồ Đề, 39 — Hanoi

Tienda-thu-gel

CẨU TẤM-LỌ đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY và ĐÓNG SÁCH



Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NUOC

Trường Y-học Đ. D. theo khuôn khổ trường Y-học Pháp

Trường Y-học Đ.D. từ nay sẽ cải cách theo thể-lệ các trường Y-học Pháp.

Nhà trường sẽ phát bằng P.C.B. và bằng Tiến-sĩ về Y-học và Bảo-chế.

Người vào học ban P.C.B. phải có bằng Tú-tài Tây hoặc trong những bằng tương đương với bằng Tú-tài Tây.

Ngạch Lực-sự mới ở Trung-kỳ

Kể từ 1er Janvier 1935, tại Trung-kỳ đã lập ra một ngạch Lực-sự giúp việc các tòa Nam-án.

Ngạch nàychia làm nhiều hạng :
Chinh Lực-sự, trọng hông 1.400.

Lực-sự, từ 780\$ đến 1.200\$.

Thu-ký Lực-sự từ 300\$ đến 600\$.

Đường hàng-không Hanoi — Vientiane — Bangkok

Hàng Air-France sẽ cho liên-lạc đường hàng-không Hanoi — Vientiane — Bangkok, vừa đi về. Máy bay di Bangkok đem các thư-tu sê cùng là chuyen máy bay đường Saigon — Marseille.

Giờ đi và giờ tới đã định như sau này :

Hanoi — Bangkok. — 12 giờ 30 thứ bảy, 17 giờ tới Vientiane. Sáng sớm chủ nhật khởi hành từ Vientiane.

Bangkok — Hanoi. — Tối Vientiane thứ sáu, sáng thứ bảy khởi hành, 11 giờ tối Hanoi.

Thứ tư ở Bắc-kỳ gởi sang Pháp từ nay sẽ do đường hàng-không Hanoi — Vientiane — Bangkok — Marseille.

SỐ NHÀ HÀM CHÍN HỒ GƯƠM
Áy nói thư-viện Annam đó mà.
Đóng tay sách chúa đầy nhà,
Để cho người nước nam nhà xem
chung
Nam-Kỳ Thư-Viện, Hanoi

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các
SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU ĐÂY CŨNG LÀ :

Về bộ Công-nghệ có : Day làm 40 nghề ít vốn 2\$00; 30 nghề để làm 1\$50, Kim-khi và cao-khi 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tầu (1 à 5) 1\$76, Võ-Nuật 0\$60, Võ ta 0\$40, Võ Tay 0\$60, Day đá ban 0\$30.

Về bộ Y-học (lâm thuốc) có : Y-học tùng-thu (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiệm 0\$59, Kem mäch 1\$00, Bàn-bà 1\$00, Tré-con 1\$00.

Về bộ Thủ-học : Day Thái-miền (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mỹ-thuật có : Sách dạy đàn Huế và cai-luong 0\$50. Sách dạy vẽ 1\$00, Day làm ảnh 1\$00.

Về bộ Lịch-sử có : Bình-Tiên-Hoàng, Lê B. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chí-nam 1\$30. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật Gia Lă, Học chử-tay v.v... Ngót 100 thứ. Xa mua thêm gởi mua buôn có trả huân-hồng Thợ đẽ :

NHẬT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

Trường Thủ-y đóng cửa

Hết niên-học 1934-35, trường Thủ-y Hanoi sẽ đóng cửa tạm mấy năm, vì số thủ-y xíu này cần dùng hiện nay đã đủ. Vì thế đã 3 năm nay, nhà trường không tuyển thêm học-sinh. Lớp thủ-y tốt-nghiệp nay là lớp cuối cùng của trường Thủ-y Hanoi.

Cuộc xổ-số công-thái

Tám giờ sáng 1er Mars này, tại nhà Tài-chánh Hanoi sẽ có cuộc xổ-số công-thái lần thứ 52.

Tất cả có 4 phiếu 1.000p., 26 phiếu 500p. và 1.000 phiếu 100p.

Ông De Lachevrotière Kháng-nghị ông Eutrope

Vì ông Khâm-sú Trung-kỳ Eutrope công kích Đại-hội-nghị kinh-tế và tài-chánh tại Hội-nghị-thuộc-địa về việc xin bãi quyên phát-hành giấy bạc của Đông-dương ngàn-hàng, ông De Lachevrotière, phó chủ-tịch Đại-hội-nghị và chủ-tịch Ủy-ban thường-trục Nam-kỳ, đã gửi điện-tín về ông Toàn-quyền Robin, cục lực phản kháng thái độ ông Eutrope, nói làm như

thể có thể khiếu cho hội-viên hội-nghị thuộc-địa có cái ý-kiện không tốt về sự tôn-trọng quyền-hạn các Hội-nghị, và xin tu về bên Bộ lobi kháng-nghị của ông.

Tuyển lính thủy tại Haiphong

Cuối tháng Février này, sở thủy binh Haiphong sẽ tuyển 40 người lính thủy tinh nguyên, chuyên về những nghề sau này: thợ mộc, nấu bếp, thợ lâm bánh, tài-xế, thợ máy và thợ không chuyên môn. Người lính nguyên phải đến khám-bệnh tại 230 phố Marine P.H., kè từ 21/2/35 hời 8 giờ sáng và phải có các giấy má sau này :

1. — Khai-sinh ; 2. — Tư-pháp-lý-lịch ; 3. — Đơn-tinh nguyên và các giấy má cần khác cho một người tinh nguyên. Tuổi từ 18 đến 25. Các cựu binh có thể ứng-tuyển.

Kết quả mấy kỳ thi trường Luật

Những thí sinh sau này đã trúng tuyển kỳ thi cuối năm về Luật-khoa :

Năm thứ nhất: M. M. Nguyễn-đức-Hinh, Bollmann, Stalter, Nguyễn-văn-Huè, Bùi-quốc-Lộc, Vũ trọng-Khanh, Nguyễn-đức-Chi.

Năm thứ nhì: MM. Nguyễn-Huyễn, Trần-văn-Tri, Britsch, Tạ-văn-Am, Raymond-Hérisson.

Năm thứ ba: MM. Marinetti, Dillemann (cử nhân luật)

Lý-giáp-Ngo vượt ướm

Lý-giáp-Ngo, một tay tướng cướp rất lợi hại, bị bắt tại Sơn-tây hồi trước và đã bị tòa án Hòa-binh kết án 20 năm khổ sai, mới rồi giải về giám-tại Hadong, đã vượt ngục sáng hôm 11 Février. Va đã dự tất cả trước sau 14 vụ cướp và giết người. Các nhà chuyên-trách đang truy tìm riết.

Một cuộc xổ-số lớn tại B. D.

Ngày 11/2/35, ông Toàn quyền đã ký nghị định lập ra ở B. D. một cuộc xổ-số lớn.

Cuộc xổ-số này đã được Đại-hội-nghị kinh-tế và tài-chánh chuẩn-y.

Số tiền thu được, trừ các khoản chi phí, sẽ nộp vào quỹ B. D. và quỹ các xã để gánh cả hay một phần các khoản chi công cuộc xã-hội cứu-tế mà những ngân quỹ ấy phải chịu.

Những vé có thể phát hành nhiều lượt như cuộc xổ-số quốc-gia ở Pháp. Mỗi lượt, số « lô » chia ra không được dưới số vé phát hành 50%.

Cầu dỗ, 1 người chết, nhiều người bị thương

Huế. — Hôm 10/2/35, trên con đường Paul Bert di thẳng lên lăng Kim-long, một cái tàu lăn đường kéo một cái xe chở cái đường qua cầu Bạch-hồ thì cầu đỗ. Tàu và xe rơi xuống sông. Một người bị xe đè phải nát xương và bốn người bị thương nặng.

CINÉMA PALACE Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này : Chiếu-tich :

TOI COUE J'ADORE

Một cuốn phim tình do hai tài tử trú danh JEAN MARAT và EDWIGE FEUILLÈGE sắm vai chính. Tuy nhiên gá công tử vì quá yêu một thứ vũ muôn được gán gọi người yêu luôn luôn bón lòn kẽm làm đây là nhà người yêu, cho nên cuốn phim này xảy ra lầm đoạn từ cuối và vui suốt buổi.

Từ thứ tư 27 Février đến thứ ba 5 Mars 1935
Chiếu phim :

SON AUTRE AMOUR

Phim này do CONSTANT REMY và JEANNE BOITEL sắm vai chính. Chàng Tardier mới giàn vơ ở công-dura con yêu cũa chàng, như ngày thay, một tiểu thư rất đẹp lại lọt vào mắt chàng rồi từ đấy hai người yêu nhau đến nỗi chàng Tardier quên hẳn tên mình cho di tro học ở xa. Một hôm đến con vò tinh tắn về nhà, thấy cha đang ăn yểm người yêu, đến bê ngũ tái thân mẹ chết cha bỏ ra sòng tát. Cuốn phim, này xem rất cảm động, thương tám và nhiều đoạn buồn-cười tức hưng.

CINÉMA TONKINOIS

SONORE & PARLANT

Tuần lễ sau :
Từ thứ sáu 22 đến thứ năm 28 Février 1935
Chiếu phim :

L'HOMME INVISIBLE

NGƯỜI ẨN HÌNH là một truyền hì lăng nhết thế giới, mỗi truyện mà người ta vẫn thường rằng không bao giờ có thể đồng thành trả chép hóng được. NGƯỜI ẨN HÌNH di dời đầu cung chỉ nghe thấy tiếng, thấy chân, tay mà không trông thấy mặt, giết hại nhau đầu ai cũng khiếp sợ. Trong tuần là chiếu phim NGƯỜI ẨN HÌNH, ngày nào cũng chiếu buổi banh ngày từ 5 giờ 30, trừ chủ nhật, chiếu từ 6 giờ.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư-dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành-vốn ở bên Pháp, bên Algérie và dưới quyền kiểm soát Phủ Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội đã nộp đủ 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-Kiệm

Mở ngày 28 Janvier 1935

Chủ tọa : Ông Trives — Hội Viên Cố-Vấn

Dự kiêm : Các Ông : Trần-văn-Chánh, Benoit Poncheparradin

Cùng quan Thanh tra đương quyền kiểm soát các hội tư Bản

Cách thức số 2 - Bộ số 1574		
3196	Ông Vượng kha Lai, kế-toán tại hãng Aviat Hanoi đã góp 536\$ nay được lĩnh về . . .	\$ 1.000,00
2177	— Ngô tan Thoi & Travinh đã góp 624\$ nay được lĩnh về . . .	1.000,00
2318	Bà Vo thi Sac & Saigon đã góp 54\$ nay được lĩnh về . . .	250,00
1574	— Guidicelli tức Nguyễn Thị Nhỏ ở Haïduong số nhà 19 phố May-Chai, đã góp 64\$ nay được lĩnh về . . .	500,00
10657	Ông Đỗ việt Nam, 22 Rue de Nantes Haiphong đã góp 72\$ nay được lĩnh về . . .	500,00
Phiếu số 16402 — Không đóng tiền		
Cách thức số 3 - Bộ số 282		
263	Mr. Vuong ung Trung & Mytha đã góp 864\$ nay được lĩnh về . . .	1.000,00
Cách thức số 3-Xổ số chia tiền lời-Số tiền chia là: 419\$12		
862	Ông Phạm si Sau, Đốc học trường so-hoc Nghia-Xuân (Uy-Viên) ở Hatinh. . .	200,00
845	— Phạm van Don ở Fort Bayard. . .	200,56
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
2105 A	Phiếu không đóng tiền	
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 1367		
9369 A	Ông Nguyễn đăng Tam ở Cholon, đã góp 17\$50 nay được lĩnh về . . .	500,00
11540 A	— Phạm huy Xuân, tổng sỹ tại số Địa-Diện Hanoi đã góp 15\$50 nay được lĩnh về . . .	500,00
3478A	— Nguyễn văn Tình ở Biên-hòa đã góp 8\$ nay được lĩnh về . . .	200,00
	1257A, 6012A, 6366A, 8073A, 12943A — không đóng tiền	
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 2455		
5239 A	Ông Nguyễn dinh Nguyễn, thư tá Phủ Toàn Hùng Phủ Dầu đã góp 20\$ hay được lĩnh phiếu miễn góp. . .	500,00
17320 A	— Lãm pheng Thắng & Bác Liêu đã góp 7\$50 nay được lĩnh phiếu . . .	500,00
2969 A	— Vo Danh ở Saigon đã góp 8\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp. . .	200,00
3619 A	— Đăng văn Ký ở Giadinhh đã góp 7\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp. . .	200,00
17298 A	— Lê bà Thuy, ở Hanoi số nhà 87 phố Hàng Lọng đã góp 3\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp. . .	200,00
17582 A	— Ughor & Kratje đã góp 3\$ nay được lĩnh phiếu miễn góp. . .	200,00
	Hai phiếu số 10601A, 4551A — không đóng tiền	

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 vè tháng Février định là 5.000\$ và sẽ mở vào ngày thứ năm 28 Février 1935

SEN IV

THÁI-TÚ-ĐÀN CÚC-VŨ
PHAN-U-KÝ KINH-KHA

Thái-tú-Đàn nói với Kinh-Kha:

HAC là tương-quan-dâ-miêu thời-cúc/ngày-nay... Nhà-Tân tham-lâm-vô-dối, ý-muôn kiêm-tinh-ca-thiên-hà bá-hết các-vương-hàu trong-hải-nội làm-thần-tử. Nay đã lấy được-nước-Hán, nước-Sở chiếm-cù-dát-Chiêng-nghịp. Vừa-rồi, nước-Triệu-thể-không-trong-nội, đã-phục-hàng. Không-bao-lâu-nữa mà-quân-Tân-sang-sông-Dịch-thấy-Tinh-thể-nước-Yên-như-chứng-dè-dầu-dâng Quả-nhân. Tay-lâm-lo-quá, đã-cung-quân-Thái-phó-day và Phan-tướng-quân-bàn-luận-biết-kế, luật-là-vô-khả-nại-hà! Yên-Tân-thể-bài-luong-lập-xin-tưởng-quân-lưu-ý...

CÚC-VŨ — Vẫn-lấy-binh-lực-mà-so, thi-Tân-trăm-phần-Yên-không-có-một.

KINH-KHA (nghĩ-một-lát-rồi-nói)

— Việc-rất-khẩn-cấp. Bây-giờ-dùng-kết-hoàn-binh, nghĩa-là-phải-cho-ngay-sứ-sang-Tân.

THÁI-TÚ-ĐÀN — Sai-sứ-sang-Tân-cũng-diệu, nhưng-chỉ-là-nhất-thời-chí-kế.

CÚC-VŨ — Muôn-tàu-bè-hạ, Kinh-khanh-nói-phải... hoản-binh-dẽ-có-thì-giờ-mà-kết-hiện-với-một-nước-khác-nữa, như-Tân-tán-hay-dự-Thuyễn-vụ.

THÁI-TÚ-ĐÀN — Đó-là-cái-phuong-sách-mà-Thái-phó-và-quả-nhân-dâ-dự-dịnh, nhưng-xem-ra-cũng-khó-lắng.

KINH-KHA — Giả-sứ-tinh-như-vậy, trước-khi-Hán, Sở, Tề, Triệu-chưa-về-tay-Tân-kia, chứ-bây-giờ-Tân-hùng-cường-lắm-rồi, ai-cũng-khiếp-nhược-mà-không-dám-cự-dịch-với-Tân.

THÁI-TÚ-ĐÀN — Quả-nhân-chưa-hiểu-ý-tưởng-quân-ra-sao...?

KINH-KHA (cười) — Tàu-thái-tử, chúng-tôi-dùng-sứ-thần-sang-Tân-là-dễ-thi-hành-cái-kế-của-Tào-Mat, Tề-hoàn-Công-kia,

CÚC-VŨ — Diệu-kế! chán-diệu-kế! phải-đến-thể-mới-xong-được! Hiếp-được-Doanh-chính-thì-bắt-phải-trả-lại-các-nước-mà-Tân-dâ-sâm-lấn, tự-khác-gõ-cho-nước-Yên-khỏi-nanh, vuốt-của-y.

THÁI-TÚ-ĐÀN — Phải, phải, mà-cũng-quá-thì-giết-phăng-ngay-đi. Các-dai-tướng-ở-cả-biên-thùy. Y-chết-thì-trong-nước-loạn, lúc- ấy-mới-liêu-hiệp-các-chi-hầu-mà-triệt-Tân-thì-dễ-như-ché-tre.

PHAN-U-KÝ — Kế- ấy-hay-lắm, nhưng-thi-hành-được-cũng-không-dẽ. Vâ-Doanh-chính-rất-gian-hùng. Lúc- triều-yết, cản-thần-cùng-thị-vị-còn-không-được-mang-binh-khí, nếu-có-diệp-sứ-thần-cũng-bắt-khám-xét-kỷ-lưỡng-rồi-mới-cho-vào. Vậy-sứ-thần-lấy-gi-mà-hành-thích?

CÚC-VŨ — Xin-Phan-tướng-quân-cứ-nói.

KINH-KHA

(KICH — BA DOAN)

của Vi-huyền-Đắc

Việc không-cót-ở Thành-Ba
Cót-ở-Nghi-den Cót-ở-Dam-lâm

QUÀ BIỂU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GI QUI BẰNG SÁCH HAY

Cậu-Tâm-Lộ — Gái-quốc-sắc-như-con-sóng-lượn	— Trai-anh-hùng-như-chiếc-thuyền-trôi. Tác-giả B. D.	giá 250 trang giá	0\$70	
Linh-Phượng — Tập-văn-kiet-tac-của-ông-Đông-Hồ, in-thứ-giấy-sốp-50-trang			0\$20	
Chơi-Xuân-năm-Ất-Hợi — Có-kieu-áo « Chiêu-Lòng » (seduction) kim-thời-năm-1935 và-có-13-bài			0\$30	
được-thuồng-Văn-chương-rất-vui, giá			0\$10	
Văn-Đàn-Báo-Giám-Chú-thích — Quyển-thứ-hai-có-7-bức-hình-rất-cô-giáy-305-trang, giá			1\$10	
Bx-quyền-dòng-bia-gia-chữ-vàng-giá			3\$50	

Mua-cả-bến-quyền-trên-dược-trừ-10% — Có-bán-khắp-các-hàng-sách-và

Nam-Ký-Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký-Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tel. n° 382 Hanoi.

TÂN-VŨ-DƯƠNG — Phụng-mệnh.

CÚC-VŨ — Việc-di-nay-rất-nguy-hiểm, fram-pham-di-đi-có-một-phần-và-liệu-như-người-có-diem-gi-tau-lại-không?

TÂN-VŨ-DƯƠNG — Tàu-thái-tử-kết-hợp-thần-mươi-ba-thuổi-dã-biết-cầm-giao, dâ-tưng-vào-sinh-ra-tử, hàng-ngày-danh-ban-với-cái-chết. Đầu-sản-nhà-Tân-có-là-cái-lau-chong, cung-coi-như-quảng-không-hưa-buộc-vào.

THÁI-TÚ-ĐÀN — Nếu-vậy-hay!-người-mau-mau-về-sap-hành-trang-rồi-chờ-chủ.

TÂN-VŨ-DƯƠNG (cùi-dầu). — Phụng-mệnh (nói-rồi-ra).

SEN VI

THÁI-TÚ-ĐÀN — Tùng-quan-xem-người-ay-có-dùng-được-khô-ig?

KINH-KHA (ngồi-ngai-rồi-dáp) — Tàu-thái-tử, việc-gấp-lần, chờ-dợi-tìm-người-thời-không-tiền, thôi-cũng-được.

(Quán-ký-bài-vào-tàu)

QUAN-KÝ-BÀI — Tàu-thái-tử, có-gia-dinh-Phan-tướng-quân-dâng-thur, và-lỗ-vật-còn-ở-cửa-cung-chờ-lệnh.

THÁI-TÚ-ĐÀN — Cho-vào.

(Quán-ký-bài-ra, thái-tử-nói-với-Kinh-Kha).

— Chắc-hắn-Phan-tướng-quân-dâng-được-kế-hoạch-gì-day.

SEN VII

Một-tên-Phan-gia-dinh-vào-trước, quỳ-dâng-thor. Một-tên-nữa-đôi-một-cái-mâm-gỗ-vuông, trên-phủ-một-miếng-vải-đỗ, vào-đến-án-thư-thì-dặt-mâm-xuống, rồi-dừng-lùi-ra-một-bên.

THÁI-TÚ-ĐÀN — (quay-lại-bảo-thi-vệ) — Tả-hữu-miễn-chầu.

(Thi-vệ-và-Phan-gia-dinh-lùi-ra, rồi-quay-lại-nói-với-Cúc-Vũ):

— Xin-thái-phò-khai-dộc.

CÚC-VŨ (đứng-dâng-mở-thư-đọc) — Tôi-chứa-án-nước-Yên-và-thái-tử-dâ-dâng, không-biết-lấy-gì-báo-dáp. Vâ-việc-hành-thích-Tân-vương-là-việc-trọng, có-ảnh-hưởng-dến-cả-thiên-hà. Ngoài-đó-công-tiến-cần-phải-có-vật-gì-làm-tín-nhiệm, đê-phá-tau-hết-lòng-nghĩ-ngờ-thì-Tân-vương-mới-không-dê-phòng-mà-thâu-tiếp-sứ. Kỳ-bất-tài-xin-trần-thành-dâng-vật-tín-nhiệm-ấy... Nơi-cửu-tuyễn-dơi-Kinh-khanh-thành-công.

Cúc-Vũ-đọc-xong, không-hiểu-ý-gì, nhìn-thái-tử. Kinh-kha-cũng-nhin-Thái-tử, ba-người-ngơ-ngác-nhìn-nhau. Một-lát-Thái-tử-Đàn-bước-xuống-bè, di-lại-án-thư, lật-miếng-vải-đỗ-phủ-trên-khay-ra-thì-là-thủ-cấp-Phan-u-Ký, mâu-tuoi-lòe-loè, Thái-tử-và-Cúc-Vũ-dùng-mình, đứng-chết-diểng. Kinh-kha-trieng-mắt, hít-hơi, phảng-ngực, đứng-ngay-người-lên.

HẠ MẶN

(Còn-nữa)

CÓ: PHÒNG-SOI-BIÊN VÀ CHỤP-ÁNH-ĐIỆN “RAYON X”

CÓ: NHÀ-HỘ-SINH VÀ NHÀ-DƯỞNG-BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (Bầu Ngõ-Trạm-mới)

■ ■ ■

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố-Cửa-Đông-sau-Nhà-Hỏa, 8 — GIÁI-NÓI: 304.
Chuyên-trị-bệnh-trẻ-con, bệnh-dân-bà. Đầu-máy-diện-dê-chữa-mọi-bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans

Đầu-Ngõ-Trạm-mới — GIÁI-NÓI: 772.
Chuyên-trị-các-bệnh-đau-phổi. Có-máy-bơm-hơi-ép-phổi
— (pneumotherax artificiel) đê-chữa-bệnh-lao

TIẾNG ĐỒN VANG

Tôi bị chứng té thấp đã 3 năm nay, té chân tay, té đinh đầu, mỗi 2 đầu gối, rát 2 bàn chân, đi xa chói gót, rát 2 cánh tay và 2 ống chân, đau lưng, sỏi bọng, co gân, da vàng, ăn ít ngủ kém, thận thê mỏi mệt, ai mách thuốc nào cũng tìm kiếm cho được, mà chỉ tiền mất tật mang. May gặp ông bạn mách cho thử thuốc « PHONG-THẤP số 12 » mỗi ve giá 0\$40 của nhà thuốc Nam Thiện Đường, 46 phố Phúc Kiến Hanoi, là thử thuốc rất hay, chưa được hết các chứng phong thấp, té thấp, đau nhức, đau xương, đau gân cốt, té chân tay, rát xong thịt, và bản thân bất toại v.v. bắt cứ té thấp đau đớn cách nào đều khỏi cả. Tôi liền mua thử một v.v. về uống thì thấy bệnh chuyên ubiều, tôi lại mua luôn 3 ve nữa thì bệnh khỏi hẳn, tôi xem ra thuốc ấy rất mạnh, công hiệu rất nhanh chóng, hơn 3 năm giờ bị bệnh tốn kém bạc trăm v.v. Ich nay chỉ mất có hơn đồng bạc mà khỏi, thực là thuốc thành thuốc tiên, vậy có mấy lời đăng lên báo trước cảm ơn nhà thuốc Nam-Thiện-Đường, sau xin giới thiệu cùng đồng bào đặc biệt.

LÊ - THÀNH - Ý

ROUTE DE HUẾ - HANOI

Xin giới thiệu : thuốc này có bán tại hiệu Mai-Linh, 62 phố Cầu-dát Haiphong, Nam-thiên-Dường 140 phố Khách Nam Định, Bảo-hưng-Long Phú-The, Nguyễn-Long Ninh-Binh, Tân-phúc-Thành Bắc-Ninh, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-Trường Huế, Hoàng-Tá Quiphon, Trần-Cầu Quảng-Ngãi, Thành-Thanh, 120 rue la Somme Saigon và các đại lý Nam-Thiện-Đường khắp các tỉnh xú Đông-Pháp.

PHI-YÉN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO :

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẦU) HANOI Téléphone 251

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền, nên bàn trước với ông TRẦN-DÌNH-TRÚC Luật khoa cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v.v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ, RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bến chợ Hàng Gia cũ)
BUỔI TỐI CÙNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

SỮA NESTLÉ HIỀU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘ QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các
nhà ho sinh và các nhà thương binh, văn ván
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miền



PHÒNG TRIỂN-LÂM 1935



Hội đồng chấm thi các hang có
những ông này :

Ô.Ô. Tardieu, Tô ngọc Vân, Lê Phồ,
Ng. cao Luyện, Nguyễn nam Sơn, G.
Khanh, Võ đức Dzilien, Trần quang Trần,
Hoàng như Tiếp, Nguyễn tráng Tam, Phúc
Mỹ, Trần văn Thành, Phạm già Hiếu,
Trần văn Cần, Trần bình Lộc, Nguyễn
văn Thịnh, Vũ dặng Bôn, Nguyễn đức
Thực, Hương Ký, Phúc Lợi.

Đã phát những giải thưởng
HOA SĨ

Ngoại hạng. — Ô.Ô. Nguyễn tráng Lân,
Nguyễn già Trí, Mai trung Thủ, Trần
Phênh, Nguyễn cát Tường, Nguyễn phan
Chánh, Đỗ đức Thuận.

Mè dạy vàng. — Ô.Ô. Claeys, Nguyễn đỗ
Cung, Phạm Hậu.

Mè dạy bạc. — Ô.Ô. Nguyễn Anh, Lương
xuân Nhị, Đỗ đình Hiệp, Lê Yến, Lưu
văn Sia.

Mè dạy đồng. — Ô.Ô. Đặng trần Cốc,
Hoàng lập Ngôn, Nguyễn đức Nùng, Ng.
bá Hải.

Giấy khen. — Ô.Ô. Lê văn Ngoạn, Ngô
dăng Đĩnh, Nguyễn như Hoanh, Trần văn
Minh, Nguyễn Dung.

KỸ NGHỆ MỸ THUẬT

Ngoại hạng. — Sách, báo của Tự Lực văn
Đoàn, Ô.Ô. Phạm văn Quế, thêu, Võ an
Ninh, chụp ảnh, Phạm Tá, ruộng, Khánh
Ký, chụp ảnh.

Mè dạy vàng. — Ô.Ô. Nguyễn văn Quang,
den, Đỗ bá Hoạt, thêu, Trần văn Thủ, làm
đàn, Mme Renoux, đóng sách.

Mè dạy bạc. — Ô.Ô. Bùi hưng Gia,
Nghiêm x-Huyền, máy ảnh, Kam, thêu,
Marie, quần áo mới, Đặng đức Tbụ, den,
Thanh Đức, thêu tinh.

Mè dạy đồng. — Ô.Ô. Tiến Xương, Ngọc
Thanh, Nguyễn như Tiếp, den, Cự Chung,
hàng dệt.

Giấy khen. — Ô.Ô. Hélène, hàng dệt,
Nguyễn v. Hảo dit Nam, den, Nguyễn d.
Thông, thêu, Đỗ bá Yến, thêu, Nguyễn d.
Tý, son, Thanh Hoa, làm đàn, Chấn Long,
đồng giầy, Cự Hải, hàng dệt, Đỗ văn Tâm,
kim hoàn, Aladar, Trần như Nhán, túi,
Vinh Tường, den, Đoàn văn Bích, thêu,
Hoàng trọng Quý, son, Nguyễn dinh Trung,
son, Cự Tài, đồng giầy, Hoàng gia Lợi, v.v.
tran, Nguyễn văn Khai, ảnh, Đỗ văn Da,
kim hoàn.

DIỄU KHẮC

Ngoại hạng. — Ô. Trần ngọc Quyên.

Mè dạy vàng. — Ô. Lê tiến Tuế.

Mè dạy đồng. — Ô. Đinh văn Khang.

Giấy khen. — Ô.Ô. Vũ văn Thủ, Trọng
dinh Y.

KIẾN TRÚC

Giấy khen. — Ô. Hoàng Hùng.

SỐ NGƯỜI ĐƯỢC : 105

39 họa sĩ, 6 nhà diễu khắc, 4 nhà kiến
trúc, 56 nhà kỹ nghệ.

Lạ chua ?

Tiểu thuyết thứ bảy, số 35, bài « Ánh
trăng mờ... »

... Trên quang đường nỗi, đá cằn, đất
rắn, một bọn phu đồn điền, tay súng,
tay cuốc đang vật lộn dưới trời nắng
chang chang...

Bọn phu ấy thực kỳ lạ ! Làm việc
chẳng làm, lại đi vật lộn nhau để tác
giả bài này đứng xem choi !

Đào đi !

Lại trong bài ấy :

... dĩ vãng / chàng cố đào trong tri nhở
trong cái vực sâu thăm-thẳm cái thời
gian hình ảnh những ngày tốt đẹp nám
xưa...

Cứ đào đi ! Đào bao giờ cái iri nhỏ
thành cái vực sâu thăm-thẳm, tất bấy
giờ sẽ lấy lại được những ngày tốt đẹp

Tầm hỏa

Vẫn trong bài ấy :

...Những bánh xe của thời gian cũ
từ cuồn di thi cái đời ngày thơ cũng
như dúa máy hồng dần dần xóa nhòa...

Thời gian ấy hẳn là cái tầm hỏa !

Lại bánh xe nữa

Việt Dân số đầu xuân — « Đầu xuân
tóc bạc » :

... Vẫn vụt 365 ngày đã qua, bánh xe
ngày, tháng nó sẽ cùng với xuân thiên
em dầm mà lão tới...

Nếu nó lão tới tất nó sẽ để chúng ta
bếp đi !

Tưởng-tượng

Việt Dân đầu xuân, « Nguyễn
Hùng » :

...Xo xác : mây khóm tre già, gió thổi
lao rao, lá vàng ú rũ, tựa hồ như bao
nhiều đàn bà tóc rối ngồi than khóc...

Tôi, thi tôi tưởng họ ngồi bắt chiấy
cho nhan vây !

Người lá

Ngày Nay số 2, « Thương-hải dã
mỹ nương » :

« ...50 nghìn thiếu nữ... 50 nghìn tay
mềm mại, nồng cộc pha lè, 100 nghìn
chân nhảy theo dịp dân, 100 nghìn đôi
mắt long lanh trước tiền bạc... »

Thành thử ra mỗi cô thiếu nữ có
những bốn con mắt. Mỹ nương
Thương-hải thật là những người quái
lá cả !

NHẤT ĐAO CAO

Biểu không

Bản hiệu mới in song 20.000 tờ nói rõ về cách giặt và giữ áo
puil-over laine. Ngài nào cần dùng đến bản hiệu xin biểu không

Bản hiệu lái có rất nhiều thuốc chử nhảy « anti-mites » ;
Ngài nào trước đã mua áo của bản hiệu, nay mang đến cũng
xin biểu một gói.

Ô xã ngài nào cần dùng đều cả hai thứ trên này, xin gửi
0\$10 tem về làm cước phí.

HIEU DÉT CHINH

CU' CHUNG

100, RUE DU COTON, HANOI

Hết đàm đơn

Ai bắn id?

Ngo báo số 2222 ra ngày 27.1.35 bài:

Cai xã Quản mướn súng của một người Meo định bắn chết phó lý Tú, nhưng chỉ bị đạn vào đùi.

Thế thì ai bị đạn vào đùi? Xã Quản hay phó lý Tú? Thật là khó hiểu.

Mười một năm biến động!

T.B.T.V. số 5350, « Thêm một đảng viên cách mệnh phải giàm ở nhà pha hỏa-lò » :

« ...Sở mật thám Saigon hỏi thi-Tân nhận tội, khai rành rọt rằng có chán không phải ở V.N.Q.D.Đ. nhưng V.N.T.N.C.M.B.T.H. (Việt Nam thanh niên cách mệnh đồng chí hội) và có ở Bắc-kỳ hồi biến động từ 1928-1939... »

Lạ chưa! Cuộc biến động này sao lại kéo dài ra những bốn năm sau khi số ấy ra đời?

Nào đâu sứ quan?

Tiếng Dân số 763 ra ngày 23.1.35, Hội kín trong nhà pha:

« ...Nay nhà chức trách lại tìm thêm được ba quyền lạm chí dấu dưới gương của phạm nhân trong án; lạm chí viết

chữ nhỏ lâm và toán nói về duy vật suy quan (materialisme)... »

Materialisme mới là chủ nghĩa duy vật, chữ duy vật suy quan thì còn chủ historicique đâu?

Tiền tri

Cũng báo ấy số 764, ra ngày 26.1.35.

« Sau khi Nhật-bản tuyên bố phiến bộ hải quân điều ước »

« ...Một việc quan hệ lớn lao, toàn thế giới đều chú ý là cuộc đàm phán hải quân kéo dài mấy tháng, mà rút cục ngày 30.12.35, Nhật-bản công nhận tuyên bố hải ước Hoa-thịnh-dốn... »

Nay mới đầu năm 1935, Nhật-bản công nhận bộ hải ước Hoa-thịnh-dốn rồi, thế thi tiền tri thật!

BẢNG-BÁ-LỆNH

Hoa là thủy tiên của ông Tiêu (Nhật họ N.D.C.)

Phong-Hoa số mùa xuân trong bài: Hoa ngày tết.

Đáng đầu trong các thứ hoa ngày tết, là bông hoa thủy-tiên...

Năm cánh hoa trắng, lúc mới nở...

Ở đâu có hoa thủy-tiên năm cánh?

Có lẽ là hoa thủy-tiên của ông Tiêu.

QUÝ-BEN



Lý doết đốt pháo mừng ông Tây mồ và cô Ba Vân. Vậy ông Tây và cô Ba Vân đâu?

MAISON
NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métre définitif)

Mười bảy năm chuyên
về kiều nhà theo luật
về sinh thành phố
Hanoi. Đã có bến tráni
kiều nhà của bản-số vẽ,
mà đã xây tại Hanoi và
các tỉnh xin tinh giá bạ

Siege : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Sales: 63, A M^l Joffre, Thanh-Hoa

THUỐC NỔ HIỆU:

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HÀNG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc chắn, mạnh mẽ

■

BÁN TẠI HÀNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo dược quyền ở Đông Pháp
của hiệu thuốc nổ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phù Xá - Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi

GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

VIÊN-DÒNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TÙ-BẢN SEQUANAISE THANH-BA-LE LẬP NĂM

Công ty vỡ danh huyễn xén 4.000.000 francs làm một phần tư da gop voi

Hội daid auoi quyen kiem soat cho Chinh-phu Toan-quyen Dong-Phap

Dong-ba Hanoi so 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892

Sở Quản-ly ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG-XÔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JANVIER 1935

Mỗi ngày thứ tư 30 Janvier 1935, tại sở Quản-ly Cochinchine-Cambodge ở số 68 Đường Charner ở Saigon do ông De Prat chủ-tua, ông Nguyễn-văn-Thanh và ông Villaruel-dur-toa, cùng trước mặt Quản-Kiem-Sát của Chính-Phủ

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
15.441	Lần mở trước: Hoàn vốn bồi phẩn Phiếu 500\$00 của M. Ban-Ba, Đốc học ở Yên Thành Nghệ-An (Agence de Hué) đã đóng 20\$ linh và Phiếu này chưa phát hành.	2.500\$00
46.080	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn M. Victor Duvernoy, Long Xuyên đã gop 90\$ linh và M. Suné Kuan Way, 18 Rue des Caisses Hanoi đã gop 50\$. linh và Mme Nguyễn thị Mai, 106 Quai Cou bet, Sontay đã gop 9\$00 linh và M. Kem Siuong, Truong Kan Dung, Pursat (Cambodge) đã gop 15\$00 linh và Mme Nguyễn thị Bại, 31 rue du Commerce, Hongay đã gop 15\$00 linh và Mme Nguyễn thị Duong, Xuân Thành Gia Định đã gop 5\$00 linh và	1.000\$ 1.000 \$ 200\$ 500\$ 500\$ 200\$ 200\$ 200\$
1.755	M. Pham van Quan, Thành Phu Soctrang đã gop 3\$ linh và	200\$
3.275	M. Trần Gi Lai, Thủ Kỵ, Port Redon Quang-Yen đã gop 1\$ linh và	200\$
11.929	Phiếu này chưa phát hành.	200\$
17.739	Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lính phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ nhất: 1344-A, Mme Huynh thị Tân, Saigon đã gop 15\$00. 1344-B, M. Ung van Tu, Royal Hotel, Phnom Penh đã gop 45\$00	268\$ 00 268\$ 00
18.277	Mme Phung thị Tai, Vinh Long, đã gop 12\$00	104\$ 80
21.043	M. Pham van Triệu, Quang Ngai đã gop 11\$00	104\$ 40
25.440	Không đóng tiền tháng (Haiphong)	250\$ 00
29.727	Mme Nguyễn thị Sang Thudaumot, đã gop 4\$00	101\$ 60
31.503	M. Pham van Tri, Kinh Hòa, đã gop 3\$00.	101\$ 20
31.636	M. Andre Fournier, Douanes, PhuLangThuong đã gop 10\$00	504\$ 00

Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng
Những người có tên sau này trúng số được lính
phiếu miễn trừ, trị giá ở cột thứ hai, có thể bán
lại ngay theo giá tiền kẽ ở cột thứ nhất:

1344-A, Mme Huynh thị Tân, Saigon đã gop 15\$00.

1344-B, M. Ung van Tu, Royal Hotel, Phnom Penh
đã gop 45\$00

Mme Phung thị Tai, Vinh Long, đã gop 12\$00

M. Pham van Triệu, Quang Ngai đã gop 11\$00

Không đóng tiền tháng (Haiphong)

Mme Nguyễn thị Sang Thudaumot, đã gop 4\$00

M. Pham van Tri, Kinh Hòa, đã gop 3\$00.

M. Andre Fournier, Douanes, PhuLangThuong
đã gop 10\$00

Phiếu này chưa phát hành.

Những phiếu sau này: 6326-A, (Hué) — 6326-B (Hanoi) — 12.126 (PuomPeah) —

3564-A (Saigon) — 3564-B (Hanoi) — 13.955 (PuomPenh) — 15.817 (Saigon) không

được dự các cuộc số số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ tư 27 Février 1935, tại sở Tổng-Cục,

32 Rue Paul Bert, Hanoi.

Món tiền hoàn về cuộc xô số to nhất kỳ tháng Février 1935 định là:

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$ " 500 \$ "

1.000 \$ " 200 \$ "

Bản hội cần-nhiều Đại-ly và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại sở Tổng-Cục

32 Rue Paul Bert, Hanoi.

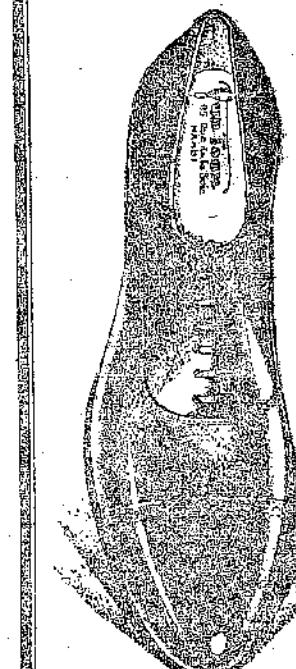
NẾU NGÀI MUỐN MUA

HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VAN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI



GIẤY ĐÓNG SẢN dù các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ
da mới iết đẹp và bền, để da tây hoặc để cao xu, dù
các số chẵn từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vui ý, khỏi đau chà. Ngày nào ở xa không tiêu về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng rãi không vui ý có
thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thời,
bản hiệu xin vui lòng chiêm ý các quý khách. Giá từ
2\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt
bản cho nhiều và được lòng tin cây của quý khách.

GIẤY ĐÓ CHÂN xin tùy kiện tinh giá phải chăng.

THUỐC NỔ HIỆU:

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HÀNG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc chắn, mạnh mẽ

■

BÁN TẠI HÀNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo dược quyền ở Đông Pháp
của hiệu thuốc nổ: CHEDDITE

Xưởng chế tạo ở Phù Xá - Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi

GIẤY NÓI: 73

Ở xa biên thư về thương lượng

CUỘC THI QUẢNG-CÁO ĐẸP

CỦA C.P.A.

TỔ CHỨC RIÊNG CHO NHỮNG BÁO:

Phong-hoa, Ngày-bay, Nhật-tâu, Trung-bắc và Annam-Nouveau

THÈ LỄ CHẤM THI

Độc giả của báo nào sẽ là người chấm thi của báo đó.

Các bạn cứ tùy-thích của mình trọn hay xé trong các bài-vở, và tranh-ảnh quảng-cáo đăng ở những số báo kể từ 15 Février trở đi lấy 7 bài và 7 ảnh sép theo thứ tự 1, 2, 3... cho đến 7, và biến (bài vào lá phiếu bài) (ảnh vào lá phiếu ảnh) sẽ đăng trong những báo kể trên, song cắt hai lá phiếu ấy gửi đến cho M. Nguyễn Trọng Trạc Directeur du C. P. A. 80, Grand Boudha ngoài bì đề: dự thi quảng-cáo đẹp (tranh ảnh và bài vở dự thi quảng-cáo đẹp đều có chia dấu riêng). C. P. A. sẽ do những phiếu gửi đến làm hai bảng kiều mẫu (1 bảng bài vở và 1 bảng tranh ảnh) về thứ tự nhất, nhì các bài và các ảnh. Thứ tự trong phiếu của người dự thi nào mà đúng trong bảng kiều mẫu nhiều hơn hết là được.

(Nếu có nhiều người đúng — thì ai gửi đến trước là được nhất)

Giải thưởng tặng độc giả

CÓ { 1 GIẢI NHẤT VÀ MỘT GIẢI NHÌ VỀ BÀI HAY
1 GIẢI NHẤT VÀ GIẢI NHÌ VỀ TRANH ẢNH ĐẸP

GIẢI NHẤT: 10\$00 — GIẢI NHÌ: 1 PHIẾU THƯỞNG LẤY SÁCH CỦA TỰ-LỰC VĂN-DOÀN ĐÁNG GIÁ 5\$00.

CÒN TỪ 3 ĐẾN 7: GIẢI AN-ÜY 1 NĂM BÁO (DỰ THI BÁO NÀO SẼ ĐƯỢC BIỂU BÁO ĐÓ).

Giải thưởng tặng các bạn đăng quảng-cáo chúng cách

CÓ { 1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI NHÌ VỀ BÀI HAY
1 GIẢI NHẤT VÀ 1 GIẢI NHÌ VỀ TRANH ĐẸP

Giải nhất sẽ được một phiếu trừ 20% về giá tiền đăng quảng-cáo hàng tháng, trong một thời kỳ một năm. Và C. P. A. sẽ đăng một kỳ những bài và tranh ảnh lên báo vào một chỗ riêng gọi là khu danh dự. (Bao nào đăng cho bạn hàng báo đó).

Giải nhì: một phiếu trừ 15% về giá tiền đăng quảng-cáo hàng tháng, trong một thời hạn một năm. Phần thưởng tuy chẳng là bao song: 1) các bạn hàng sẽ được yên-trí rằng quảng-cáo của hiệu mình có rất nhiều người đọc tới. 2) và độc giả sẽ được hào-lòng vì nhận thấy rằng các nhà buôn Việt Nam đã biết làm quảng-cáo để duy-trì lấp-thương-giới nước nhà.

9 giờ sáng



PHẦN SỐ 922

... em không cần phải đánh phản hôm nay!

Thấy bạn gai lúc nào cũng phai soa phản lên mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gai trong lòng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phản gạo thật tốt mà chồn lẩn với kem, như phản TOKALON với kem chẳng hạn, thì suốt ngày mặt phản không dơ, dù gặp mưa, gió, hay khêu-vô-nó-nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phản TOKALON dán lẩn với kem là một thứ bôi-bổ cho da rất tốt, mà lại không làm bết-tắc nhưng lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẻ mặt cũng được tươi-tắn, sắc-sảo, mà phản dính bạn gai ướt áo, và bạn trai ưa thích. Mọi đây, mọi bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-de tốt-tươi, và vẻ mặt kiều-diêm da-cám-hoa được long-chang.

Da mờ thì nên dùng phản TOKALON hiệu Pero. Da khô thì dùng phản TOKALON hiệu Petalia. Như thế thì mỗi ngày chỉ phải súc phản có một lần. Vì phản TOKALON rất ăn, và không dò.

Nhà chế tạo phản-kem TOKALON: Société Asie Afrique — 3, Rue Richer, 3 — PARIS
Tổng. Đại lý MARON ROCHAT et Cie — 45, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant: Nguyễn-tường-Tam.